

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

SỞ TAY
TRUYỀN THÔNG

**GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG,
ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN,
PHÂN LOẠI, TÁI SỬ DỤNG,
TÁI CHẾ RÁC THẢI SINH HOẠT**

SỔ TAY
TRUYỀN THÔNG

**GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG,
ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN,
PHÂN LOẠI, TÁI SỬ DỤNG,
TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**



Lời mở đầu

Mỗi ngày, chúng ta đều phải đưa ra những lựa chọn, dù lớn hay nhỏ nhưng cũng sẽ để lại kết quả của sự lựa chọn đó. Đơn giản như việc lựa chọn sử dụng túi ni lông hay đồ nhựa dùng một lần, tưởng chừng vô thức nhưng để lại dấu ấn kéo dài hàng trăm năm. Do đó, điều chúng ta cần làm là lựa chọn đúng đắn, bởi mỗi người đều cần có ý thức trách nhiệm với môi trường, với cộng đồng và thế hệ tương lai.

Phong trào “Chống rác thải nhựa” bắt đầu từ một lời kêu gọi nhưng đã tạo ra sức mạnh của cả cộng đồng. Từ những thay đổi nhỏ trong thói quen hàng ngày đến các sáng kiến đột phá trong sản xuất và dịch vụ, tất cả đều góp phần định hình một xu thế sống xanh, sống trách nhiệm và đầy ý nghĩa.

Bên cạnh lựa chọn đồ dùng hợp lý thì phân loại chất thải rắn càng đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sinh hoạt hàng ngày của mỗi người. Phân loại rác không chỉ giúp tối ưu hóa việc tái chế, tái sử dụng, giảm tải cho bãi rác mà còn góp phần tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường. Một chiếc vỏ chai nhựa, một lon nước ngọt





hay một tờ giấy thải đều có thể được tái sinh nếu được phân loại đúng cách.

Với mục tiêu cung cấp thông tin cơ bản, để hiểu và thiết thực về việc giảm thiểu rác thải nhựa, phân loại rác thải tại nguồn và bảo vệ môi trường, Sổ tay truyền thông giảm thiểu túi ni lông, đồ nhựa dùng một lần, phân loại, tái sử dụng, tái chế rác thải sinh hoạt tập trung đưa ra các giải pháp thực tế để từng cá nhân, tổ chức và cộng đồng có thể áp dụng trong đời sống hàng ngày.

Đây không chỉ là một tài liệu hướng dẫn mà còn là nguồn cảm hứng để mọi người cùng tham gia thực hiện bằng những hành động cụ thể, từ dùng sản phẩm thân thiện môi trường thay thế các sản phẩm túi ni lông, nhựa dùng một lần cho đến việc phân loại, tái chế, tái sử dụng đối với chất thải rắn sinh hoạt.

Chúng tôi tin rằng sự thay đổi bắt đầu từ những hành động nhỏ bé, mỗi người sẽ còn nhiều ý tưởng hơn nữa, sáng tạo hơn nữa, trách nhiệm hơn nữa trong hành trình hướng tới một Việt Nam xanh, sạch và bền vững.

Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường



MỤC LỤC

Lời mở đầu.....	5
-----------------	---

PHẦN 1

GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG VÀ ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN

I. TỔNG QUAN.....	8
-------------------	---

1. Khái niệm và phân loại.....	8
2. Ứng dụng trong đời sống.....	30
3. Tình hình phát sinh chất thải nhựa.....	45
4. Tác động đến sức khỏe con người.....	51
5. Tác động đến môi trường.....	65
6. Tác động đến nền kinh tế.....	78
7. Hành động để giảm thiểu.....	83

II. GIẢI PHÁP CHO TƯƠNG LAI.....	157
----------------------------------	-----

1. Giải pháp về chính sách.....	157
2. Truyền thông theo nhóm đối tượng.....	166
3. Hành động cụ thể của từng nhóm.....	178
4. Vai trò và sự tham gia của cộng đồng.....	189

PHẦN 2
**PHÂN LOẠI, TÁI SỬ DỤNG,
TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**

I. TẠI SAO PHẢI PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT.....	197
1. Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ngày càng lớn.....	198
2. Phân loại giúp giảm lượng rác thải ra môi trường, giảm ô nhiễm và tiết kiệm chi phí.....	201
3. Tận dụng nguồn kinh tế từ chất thải.....	203
II. PHÂN LOẠI NHƯ THẾ NÀO CHO ĐÚNG.....	205
1. Quy định theo Luật Bảo vệ môi trường.....	205
2. Hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.....	211
3. Hướng dẫn phân loại của địa phương.....	245
III. TÁI SỬ DỤNG VÀ TÁI CHẾ.....	261
1. Tại trường học.....	261
2. Tại hộ gia đình.....	268
3. Tại cơ quan, công sở.....	275
4. Tại nơi công cộng.....	282
IV. GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG.....	288
1. Ngày hội tái chế và phân loại rác.....	288
2. Chương trình giáo dục môi trường tại trường học.....	289



TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG VÀ ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN



I. TỔNG QUAN

1. Khái niệm và phân loại

1.1. Túi ni lông

Hiện không có khái niệm chính thức về túi ni lông, thông thường, túi ni lông là loại túi được làm từ nhựa polyme, chẳng hạn như polyethylene (PE) và polypropylene (PP) và có đặc điểm là rất khó phân hủy trong môi trường tự nhiên.



Còn theo Luật Thuế bảo vệ môi trường, túi ni lông thuộc diện chịu thuế là loại túi, bao bì được làm từ màng nhựa đơn polyetylen, tên kỹ thuật là túi nhựa xếp.

1.2. Nhựa

a. Khái niệm

Nhựa là một loạt các vật liệu tổng hợp hoặc bán tổng hợp sử dụng polyme làm thành phần chính. Tính dẻo của chúng giúp nhựa có thể được đúc, đùn hoặc ép thành các vật thể rắn có nhiều hình dạng khác nhau.

Sản phẩm nhựa sử dụng một lần là các sản phẩm (trừ sản phẩm gắn kèm không thể thay thế) bao gồm khay, hộp chứa đựng thực phẩm, bát, đĩa, ly, cốc, dao, thìa, đĩa, ống hút, dụng cụ ăn uống khác có thành phần nhựa được thiết kế và đưa ra thị trường với chủ đích để sử dụng một lần trước khi thải bỏ ra môi trường¹.

Bao bì nhựa khó phân hủy sinh học là bao bì có thành phần chính là polyme có nguồn gốc từ dầu mỏ như nhựa Polyme Etylen (PE), Polypropylen (PP), Polyme Styren (PS), Polyme Vinyl Clorua

1. Theo Khoản 14 Điều 3 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

(PVC), Polyethylene Terephthalate (PET) và thường khó phân hủy, lâu phân hủy trong môi trường thải bỏ (môi trường nước, môi trường đất hoặc tại bãi chôn lấp chất thải rắn)¹.



b. Phân loại nhựa

Mỗi loại nhựa được cấu tạo từ một phân tử hoặc tập hợp các phân tử khác nhau. Các phân

1. Theo Khoản 15 Điều 3 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

tử khác nhau không trộn lẫn khi nhựa được tái chế. Vì lý do này mà các loại nhựa khác nhau cần được phân loại riêng. Số tái chế là một cách thống nhất để phân loại các loại nhựa khác nhau và nó hỗ trợ các nhà tái chế trong quá trình phân loại.

Thông thường các sản phẩm nhựa sẽ được phân biệt với một mã số nhất định để nhận biết, nhưng trong một số trường hợp nhựa không được đánh dấu tên loại nhựa trên sản phẩm làm cho người dùng khó có thể phân biệt được chúng. Khi đó, cần dựa vào đặc điểm vật lý, tính chất hóa học hoặc mục đích sử dụng của sản phẩm để phân biệt.

Hiện nay, hầu hết các sản phẩm nhựa được phân biệt bằng các mã số nhất định và in ở bên dưới hoặc trên bề mặt của hầu hết sản phẩm nhựa bên trong biểu tượng tái chế hình tam giác ba mũi tên. Con số này giúp người sử dụng có thể dễ dàng nhận biết được sản phẩm được làm bằng loại nhựa gì.

Mã nhận diện nhựa (Resin Identification Code - RIC) là mã số để phân biệt các loại nhựa do tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế ASTM ban hành¹.

Mã RIC thường được in bên trong biểu tượng tam giác tái chế gồm ba mũi tên và kèm theo một con số từ 1 đến 7, cụ thể như sau:

- Nhựa có ký hiệu số 1 hay còn gọi là PET hoặc PETE.
- Nhựa có ký hiệu số 2 hay còn gọi là HDPE hoặc HDP.
- Nhựa có ký hiệu số 3 hay còn gọi là V-PVC.
- Nhựa có ký hiệu số 4 hay còn gọi là LDPE.
- Nhựa có ký hiệu số 5 hay còn gọi là PP.
- Nhựa có ký hiệu số 6 hay còn gọi là PS.
- Nhựa có ký hiệu số 7 hay còn gọi là Other.

¹ Tiêu chuẩn quốc tế ASTM là bộ tiêu chuẩn kỹ thuật cho các vật liệu và sản phẩm trên thế giới được ban hành bởi tổ chức Quốc tế ASTM (American Society for Testing and Materials) – Hiệp Hội Vật Liệu Và Thử Nghiệm Hoa Kỳ.

1	2	3	4	5	6	7
PET, PETE	HDPE	V	LDPE	PP	PS	OTHER
Có thể tái chế nhưng cần vệ sinh kĩ	Có thể tái chế	Rất độc, không thể tái chế	Có thể tái chế	Có thể tái chế	Độc hại, không thể tái chế	Không thể tái chế
						

Nhựa có ký hiệu số 1

Nhựa có ký hiệu số 1 hay còn gọi là PETE hoặc PET (Polyethylene Terephthalate).



Ứng dụng: PET là một trong những loại nhựa được sử dụng phổ biến nhất trong các sản phẩm

tiêu dùng và được tìm thấy trong hầu hết các loại chai nước, chai lọ và một số bao bì.



Mức độ an toàn:

Nhựa PET được xem là an toàn đối với thực phẩm và đồ uống.

Nhựa PET chỉ nên sử dụng một lần, không nên tái sử dụng nhiều lần. Việc tái sử dụng nhiều lần chưa qua xử lý có thể gây ra hiện tượng nhiễm vi khuẩn và giải phóng các chất độc có thể gây ung thư (antimony và phthalates).

Độ bền nhiệt thấp và dễ bị biến dạng, cong queo, **tuyệt đối không dùng nhựa PET để đựng nước hoặc thực phẩm nóng.**

Khả năng tái chế: Dễ tái chế

PET là vật liệu có thể tái chế hoàn toàn từ chai thành chai (bottle-to-bottle). Các sản phẩm thường được làm từ PET tái chế bao gồm chai và lọ PET mới, thảm, quần áo, dây đai công nghiệp, dây thùng, phụ tùng ô tô, chất làm đầy cho áo khoác và vật liệu xây dựng và bao bì bảo vệ.



Nhựa có ký hiệu số 2

Nhựa có ký hiệu số 2 hay còn gọi là HDPE hoặc HDP (High Density Polyethylene).



Ứng dụng: HDPE được làm từ dầu mỏ, đôi khi được gọi là "alkathene" hoặc "polythene". Là loại nhựa có mật độ cao, HDPE được sử dụng trong sản xuất chai nhựa, đường ống dẫn nước, băng tải, bao bì mỹ phẩm, hóa chất, các dụng cụ ngoài trời...

Mức độ an toàn:

Là loại nhựa tốt nhất mà các chuyên gia khuyên dùng để đựng thực phẩm.

HDPE mật độ cao có khả năng chống mài rất tốt. Sản phẩm HDPE chịu được cả nhiệt độ thấp và nhiệt độ cao nên có thể sử dụng trong nhiều

điều kiện thời tiết khác nhau. Chúng có thể chịu được nhiều loại hóa chất mạnh.

Độ bền cao, chịu va đập tốt, ít bị biến dạng, trầy xước, độ bền nhiệt cao (chịu được nhiệt độ 110°C).



Khả năng tái chế: Dễ tái chế và tái chế đa dạng

HDPE gần như không phân hủy và tạo ra các chất nguy hiểm đối với môi trường tự nhiên, chúng có thể được tái chế hoàn toàn và sử dụng như nhựa nguyên sinh.



Nhựa có ký hiệu số 3

Nhựa có ký hiệu số 3 hay còn gọi là V (Vinyl) hoặc PVC (Polyvinyl clorua).



Ứng dụng: PVC là polyme nhựa tổng hợp được sản xuất rộng rãi thứ ba trên thế giới, sau polyetylen và polypropylen.

Dạng cứng của PVC được sử dụng trong xây dựng (ống nước, vỏ bọc dây điện), trong các ứng dụng như cửa ra vào, cửa sổ và các loại thẻ như thẻ từ, thẻ ngân hàng.

PVC còn được sử dụng để làm màng bọc thực phẩm, áo mưa, thiết bị y tế; một số loại chai, hộp và đồ chơi trẻ em.



Mức độ an toàn:

Tuyệt đối không dùng để đựng thực phẩm nóng, đun nấu và đốt.

PVC có chứa một số chất độc như Phthalates, DEHA và một số loại phụ gia hoá học như chì, cadmium và organotins, có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe. Các chất phụ gia độc hại này có thể thoát ra ngoài hoặc bay hơi vào không khí theo thời gian, gây ra những nguy hiểm cho người sử dụng đặc biệt đối với trẻ em.



Khả năng tái chế:

Là loại nhựa tốt nhất mà các chuyên gia khuyên dùng để đựng thực phẩm.

Do đó, cần hạn chế sử dụng PVC ở mức ít nhất có thể.

Nhựa có ký hiệu số 4

Nhựa có ký hiệu số 4 hay còn gọi là LDPE (Low Density Polyethylene)



Ứng dụng: LDPE được sử dụng rộng rãi để sản xuất các thùng chứa khác nhau, chai pha chế, chai đựng hóa mỹ phẩm, ống hút, túi nhựa. Phổ biến nhất là sử dụng làm túi nhựa.



Mức độ an toàn:

LDPE được cho là an toàn với sức khỏe con người.

LDPE có khả năng kháng hóa chất, ít bị nhiễm khuẩn và không bị rò rỉ độc tố có hại khi được sử dụng để bảo quản thực phẩm ở nhiều nhiệt độ khác nhau. Tuy nhiên, nó **không được coi là an toàn khi tiếp xúc với thực phẩm sau khi tái chế.**

Khả năng tái chế: LDPE có thể tái chế nhưng không phải hoàn toàn

Các chai nhựa cứng có thể tái chế thành các vật dụng khác, trái lại các túi bóng (bịch bóng),

màng bọc thực phẩm thường không được thu gom và tái chế. **Do đó hãy tái sử dụng LDPE tối thiểu một vài lần trước khi vứt bỏ.**

Nhựa có ký hiệu số 5

Nhựa có ký hiệu số 5 hay còn gọi là PP (Polypropylene).



Ứng dụng:

PP là vật liệu chắc chắn về mặt cơ học và có khả năng kháng hóa chất cao. Polypropylene là loại nhựa hàng hóa được sản xuất rộng rãi thứ hai (sau polyethylene) và nó thường được sử dụng trong ngành công nghiệp bao bì và in ấn.



Mức độ an toàn:

Đây là loại nhựa an toàn cho thực phẩm và đồ uống, có thể tái sử dụng nhiều lần.

Nhựa PP có tính dẻo, dai, khả năng chịu nhiệt cao và không thể khử các chất hóa học. Do đó chúng hay được sử dụng để đựng các đồ ăn nóng. Thậm chí, nhựa PP còn dùng để chế tạo tá lót dùng một lần, áo choàng giữ nhiệt, phụ tùng xe hơi như cản gió, thảm xe.

Có khả năng chịu nhiệt lên đến 130°C.

Khả năng tái chế: Dễ tái chế

Nhựa PP có thể tái chế được tuy nhiên ngày nay chỉ có 1% lượng PP sản xuất ra được tái chế, do chi phí tái chế PP khá cao và ứng dụng của chúng thường là các vật dụng nhỏ và kết hợp với các vật liệu khác như nắp chai, bàn chải đánh răng, dao cạo râu gây ra khó khăn trong quá trình thu gom và phân loại.

Nhựa có ký hiệu số 6

Nhựa có ký hiệu số 6 hay còn gọi là PS (Polystyrene).



Ứng dụng: PS thường được sử dụng để chế tạo các bao bì xốp bảo vệ sản phẩm, nắp đậy, chai, khay, hộp đựng cơm, chén, đĩa, dao kéo dùng một lần.



Mức độ an toàn:

Không nên đựng thực phẩm nóng, thực phẩm có chất kiềm và acid mạnh.

Polystyrene được tạo thành từ nhiều đơn vị styrene. Styrene được Cơ quan Nghiên cứu Ung thư quốc tế (International Agency for Research on Cancer –IARC) cho là chất gây ung thư. Tiếp xúc với styrene có thể gây kích ứng da, mắt, hệ hô hấp và đường tiêu hóa. Phơi nhiễm mãn tính dẫn đến các tác động nghiêm trọng bao gồm trầm cảm, đau đầu, mệt mỏi, suy nhược, mất thính giác và chức năng thận bị gián đoạn.

Việc sản xuất polystyren yêu cầu sử dụng các hydrocacbon như styrene và benzen. Các chất này được thải vào không khí và phản ứng với dioxide ni-tơ (NO_2) để tạo ra ozon trên mặt đất (còn gọi là ozon tầng đối lưu hay ozone xấu), một chất gây ô nhiễm không khí nguy hiểm. Ozone ở tầng mặt đất có thể làm suy giảm chức năng phổi và dẫn đến bệnh đường hô hấp.



Khả năng tái chế: Rất khó tái chế và có hại cho môi trường

PS gần như không thể tái chế được do khó thu gom và chi phí tái chế cao. PS không bị phân hủy và thường được đốt để xử lý. Tuy nhiên, đốt polystyrene giải phóng khí styrene vào không khí và tạo ra một hỗn hợp các chất độc hại có thể làm suy yếu hệ thần kinh.

Nhựa có ký hiệu số 7

Nhựa có ký hiệu số 7 hay còn gọi là Other (các hợp chất khác).

Loại nhựa này là tập hợp các chất không thuộc 6 loại trên. Nhựa loại này bao gồm nhiều loại nhựa tổng hợp khác nhau, chẳng hạn như **Polycarbonat (PC)**, **Nylon**, **Polylactic Acid (PLA)** và một số loại nhựa khác có tính chất đặc biệt.



Ứng dụng:

Nhựa có ký hiệu số 7 có tính chất linh hoạt và độ bền cao, được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác nhau, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp chế tạo thiết bị điện tử, ô tô và bao bì. Một số ứng dụng phổ biến của nhựa loại này bao gồm: bình đựng nước, hộp sữa chua, hộp mì, hộp đựng bơ, thùng đựng hoá chất và các bộ phận trong ngành ô tô, thiết bị điện tử như vỏ máy tính, điện thoại, thùng chứa và đồ chơi.

Polycarbonate (PC), một trong những loại nhựa trong nhóm này, nổi bật với khả năng chống va đập cực kỳ tốt, được sử dụng trong sản xuất kính an toàn, mũ bảo hiểm, và vỏ thiết bị điện tử.

Mức độ an toàn:

Mức độ an toàn của nhựa Other hoàn toàn phụ thuộc vào quy trình sản xuất và tuân thủ các quy định an toàn của ngành.

Quan trọng nhất là cần tuân thủ hướng dẫn sử dụng của sản phẩm và hạn chế tiếp xúc với nhiệt độ cao, đặc biệt là PC.

Other có thể chứa các chất hóa học độc hại như Bisphenol A (BPA), đặc biệt trong các sản phẩm làm từ Polycarbonate, gây lo ngại về sức khỏe nếu tiếp xúc lâu dài, nhất là trong các vật dụng đựng thực phẩm hoặc nước uống.

Mặc dù vậy, một số sản phẩm mới được sản xuất từ nhựa có ký hiệu số 7 (như PLA) không chứa BPA và được coi là an toàn hơn. Tuy nhiên, việc sử dụng nhựa này trong thực phẩm và đồ uống vẫn cần được kiểm soát kỹ lưỡng.

Khả năng tái chế: Hầu như không tái chế.

2. Ứng dụng trong đời sống

2.1. Quá trình hình thành

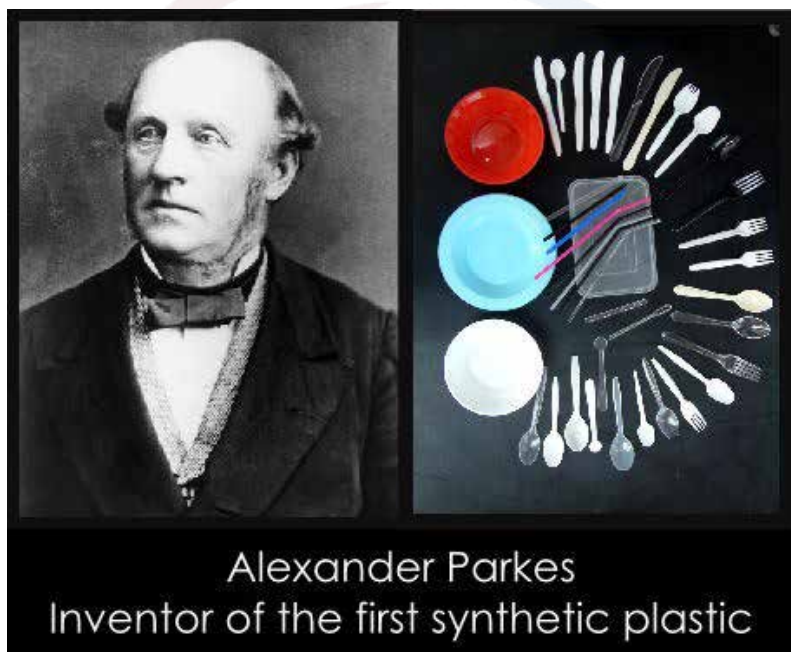
Nhựa được phát minh có từ hơn 100 năm trước, ban đầu gọi là vật liệu nhựa bán tổng hợp

“Cellulose nitrate” xuất hiện vào cuối những năm 1850 được phát minh bởi Alexander Parkesine. Đến năm 1862, vật liệu nhựa mới chính thức được thế giới biết đến và việc sử dụng vật liệu nhựa vào cuối thế kỷ trước đã giúp xã hội loài người đạt được những tiến bộ công nghệ quan trọng. Vào những năm 1900, hợp chất mới “Cellulose acetate” ra đời...

Năm 1907, Bakelite – một loại vật liệu nhựa cứng và đen, được phát minh bởi Leo Hendrick Baekeland, một nhà hóa học người Bỉ, đó cũng là dấu ấn đầu tiên của nhựa tổng hợp. Nhựa Bakelite được sử dụng rộng rãi trong việc sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, đặc tính cách nhiệt đã giúp nó trở thành vật liệu lý tưởng cho các thiết bị công nghiệp và thiết bị gia dụng. Đồng thời, nhựa gia dụng ngày càng thông dụng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và là đầu vào để sản xuất, phát triển nhiều ngành kinh tế.

Các loại sản phẩm nhựa dùng một lần với các tính năng tiện lợi, dễ sử dụng, giá thành thấp, khả năng chống nước tốt, bền bỉ, trọng

lượng nhẹ... chúng giúp người tiêu dùng tiết kiệm thời gian và công sức trong việc đóng gói, bảo quản, vận chuyển hàng hóa; giúp giảm chi phí vận hành cho các doanh nghiệp, giảm giá thành cho người tiêu dùng.



Nhựa bắt đầu được sản xuất ở Việt Nam từ năm 1959 tại nhà máy hóa chất Việt Trì. Các sản phẩm ban đầu là nhựa PVC được sử dụng chủ yếu trong ngành công nghiệp quốc phòng. Tuy nhiên,

dây chuyền sản xuất nhựa PVC phải ngừng hoạt động vào năm 1976 do công nghệ lạc hậu và bị hư hỏng nặng.

Trong các thập niên 1980 - 1990, ngành nhựa của Việt Nam vẫn chưa phát triển, các sản phẩm nhựa chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu. Trong thập niên 1990 - 1999, ngành nhựa có tốc độ phát triển nhanh với sản phẩm chính tập trung vào nguyên liệu PVC. Giai đoạn từ 2000 - 2007, ngành nhựa có tốc độ phát triển khoảng 14%/năm, các sản phẩm nhựa có sự đa dạng về mẫu mã, chất lượng được cải thiện đáng kể. Hiện nay, ngành nhựa phát triển mạnh trên cả bốn mảng sản phẩm nhựa bao bì, nhựa dân dụng, nhựa xây dựng và nhựa kỹ thuật.

2.2. Ứng dụng phổ biến của túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần là các sản phẩm được ứng dụng phổ biến trong các lĩnh vực như thực phẩm, y tế, thương mại, công



Túi ni lông được sử dụng để đóng gói thực phẩm tươi sống, đồ ăn nhanh và các sản phẩm chế biến sẵn...





Nhựa sử dụng một lần như hộp đựng thức ăn, cốc uống nước, đĩa và dao nĩa, thường được sử dụng cho đồ ăn nhanh, đồ ăn mang đi, đồ uống...



b. Lĩnh vực y tế

Trong lĩnh vực y tế, túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần thường được dùng để bọc thiết bị y tế hoặc đóng gói thuốc.

Các sản phẩm nhựa dùng một lần như găng tay, ống tiêm, dây truyền dịch và cốc lấy mẫu xét nghiệm, túi nhựa được sử dụng nhiều trong ngành y tế, nên gây phát sinh một lượng lớn rác thải nhựa.





c. Lĩnh vực thương mại

Túi ni lông là vật dụng không thể thiếu trong ngành thương mại, đặc biệt tại các siêu thị, cửa hàng tiện lợi và chợ truyền thống.



Chúng được sử dụng để đựng hàng hóa như thực phẩm, đồ gia dụng, sản phẩm thời trang. Đồ nhựa sử dụng một lần, bao gồm hộp đựng, khay đóng gói và màng bọc thực phẩm dùng để đựng thực phẩm rất nhiều.



d. Lĩnh vực công nghiệp và sản xuất

Trong sản xuất và công nghiệp, túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần được sử dụng để đóng gói, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm, từ linh kiện điện tử, phụ tùng máy móc đến nguyên liệu thô.



Đồ nhựa sử dụng một lần, như hộp đựng hoặc khay phân loại, thường được dùng trong dây chuyền sản xuất. Sự tiện lợi và giá thành hợp lý khiến các sản phẩm này trở thành phổ biến.

đ. Lĩnh vực môi trường và xử lý rác thải

Trong xử lý rác thải, túi ni lông là công cụ không thể thiếu để thu gom, phân loại và quản lý chất thải, từ rác sinh hoạt đến rác thải công nghiệp và y tế. Trong các bãi xử lý rác, túi nhựa còn được sử dụng để tách biệt các loại rác thải khác nhau.



e. Ngành nông nghiệp

Trong nông nghiệp, túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần được ứng dụng rộng rãi để bảo vệ và quản lý cây trồng, vật nuôi.



Túi ni lông được sử dụng để bọc phân bón, hạt giống hoặc bảo quản nông sản sau thu hoạch. Màng phủ nhựa dùng một lần được dùng để che phủ đất, kiểm soát cỏ dại và duy trì độ ẩm cho cây trồng. Ngoài ra, các hộp nhựa nhỏ hoặc túi đựng được sử dụng để vận chuyển và bán lẻ nông sản.



3. Tình hình phát sinh chất thải nhựa

Trên thế giới, tình hình sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần hiện nay ở mức đáng báo động, với mức độ tiêu thụ gia tăng nhanh chóng, đặc biệt tại các quốc gia phát triển và đang phát triển. Theo số liệu của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP), mỗi năm, thế giới tiêu thụ khoảng 5 nghìn tỷ túi ni lông, tương đương với khoảng 10 triệu túi mỗi phút. Những túi ni lông này mất đến 500 năm để phân hủy hoàn

toàn trong môi trường tự nhiên, gây ra những tác động nghiêm trọng đến môi trường sống và sinh thái toàn cầu.



Về đồ nhựa sử dụng một lần, các sản phẩm như ống hút, chai nước nhựa, và ly nhựa dùng một lần đang ngày càng phổ biến. Theo Diễn đàn Kinh tế Thế giới, hơn 400 triệu tấn nhựa được sản xuất mỗi năm trên toàn cầu, trong đó khoảng một nửa là đồ nhựa sử dụng một lần. Báo cáo của Tổ chức Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) cũng cho thấy, khoảng 8 triệu tấn nhựa rác thải đổ vào đại dương mỗi năm, tương đương với việc đổ vào biển một xe tải rác nhựa mỗi phút. Điều này dẫn đến việc rác thải nhựa tích tụ, gây ô nhiễm nghiêm trọng cho các hệ sinh thái biển và đe dọa hàng triệu loài sinh vật biển.







Ở Việt Nam, theo Báo cáo hiện trạng chất thải nhựa năm 2022, tổng khối lượng chất thải nhựa phát sinh năm 2021 là 8.021 tấn/ngày tương đương 2,93 triệu tấn. Các tỉnh/thành phố ven biển phát sinh khoảng 4.268 tấn/ngày, so với 3.753 tấn/ngày của các tỉnh/thành phố còn lại. Tổng khối lượng chất thải nhựa phát sinh ở khu vực đô thị khoảng 4.460 tấn/ngày, tương ứng với 1,63 triệu tấn/năm. Tại khu vực nông thôn, tổng khối lượng chất thải nhựa phát sinh khoảng

3.561 tấn/ngày, tương ứng 1,3 triệu tấn/năm. Khu vực Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ đứng đầu cả nước về khối lượng chất thải nhựa phát sinh. Hầu hết các khu vực đô thị có chỉ số phát sinh chất thải nhựa đầu người khá đồng đều từ 40 - 50 kg/người/năm. Các khu vực tập trung nhiều hoạt động phát triển kinh tế - xã hội như Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung và Đông Nam Bộ có chỉ số phát sinh chất thải nhựa bình quân người cao hơn so với các khu vực còn lại.

Trung bình, mỗi hộ gia đình tại Việt Nam sử dụng khoảng 1 kg túi nylon mỗi tháng. Hơn 80% số đó đều bị thải bỏ sau khi dùng một lần nhưng số lượng được xử lý là rất ít. Theo thống kê của Hiệp hội Nhựa Việt Nam, lượng chất thải nhựa và túi ni-lông ở Việt Nam, chiếm khoảng 8%-12% chất thải rắn sinh hoạt nhưng chỉ có khoảng 11%-12% số lượng chất thải nhựa, túi ni-lông được xử lý, tái chế, số còn lại chủ yếu là chôn lấp, đốt và thải ra ngoài môi trường.



4. Tác động đến sức khỏe con người

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần tác động đến sức khỏe con người thông qua ba con đường chính: qua môi trường (ảnh hưởng qua không khí, nước và đất), qua đường thức ăn (xâm nhập vào cơ thể qua thực phẩm bị nhiễm vi nhựa hoặc hóa chất từ nhựa) và qua tiếp xúc trực tiếp (tác động qua da hoặc qua việc tiếp xúc với đồ ăn và đồ uống chứa nhựa). Các con đường này đều có ảnh hưởng lâu dài và nghiêm trọng đến sức khỏe con người.

Thông qua môi trường xung quanh

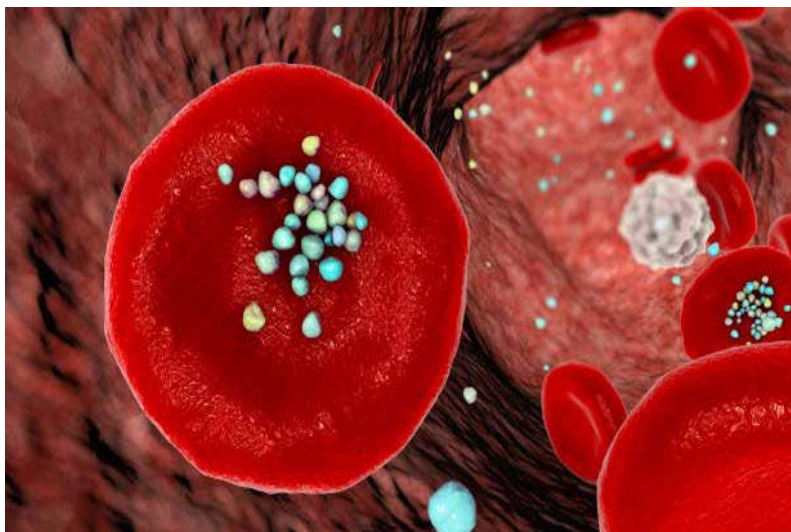
Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần có thể gây ô nhiễm môi trường ở nhiều cấp độ, phạm vi từ không khí, đất đến nước và tác động gián tiếp đến sức khỏe con người.

Khi nhựa bị đốt, đặc biệt là trong các bãi rác không kiểm soát, chúng có thể thải ra các khí độc hại như dioxin, furan, và các hợp chất hữu cơ độc hại khác. Những chất này không chỉ gây ô nhiễm không khí mà còn có khả năng xâm nhập vào chuỗi thức ăn qua việc rơi xuống đất và nước.





Dioxin và furan là các chất gây ung thư và có khả năng gây ra các vấn đề về hô hấp, đặc biệt là ở trẻ em và người già. Việc hít phải khí độc này trong thời gian dài có thể dẫn đến các bệnh phổi mãn tính, hen suyễn, và làm suy giảm hệ miễn dịch.

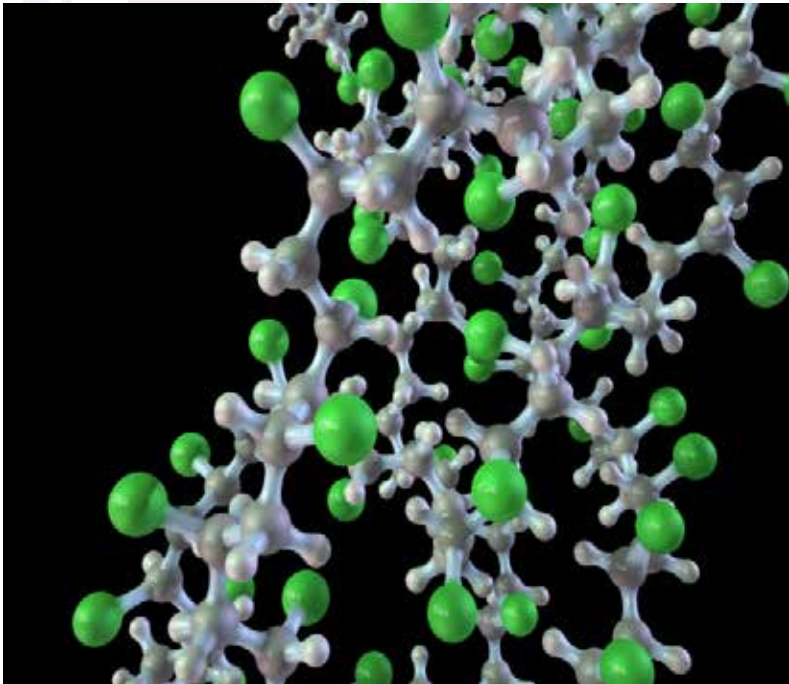


SỔ TAY TRUYỀN THÔNG

**GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG, ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN, PHÂN LOẠI,
TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**



Báo cáo tình trạng không khí toàn cầu của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đưa ra số liệu về tác động của ô nhiễm không khí đối với sức khỏe con người. Theo WHO, ô nhiễm không khí là nguyên nhân gây ra khoảng 7 triệu ca tử vong mỗi năm trên toàn cầu, và một phần trong số đó, khoảng 1,2 triệu ca tử vong, được liên kết trực tiếp với các chất ô nhiễm phát sinh từ việc đốt rác thải nhựa và các chất hóa học khác.



Ngoài ra, nhựa cũng là một chất gây ô nhiễm nghiêm trọng đối với môi trường đất và nước. Khi nhựa bị phân hủy trong môi trường, nó sẽ giải phóng các hóa chất độc hại vào đất và nước, ảnh hưởng đến chất lượng của các nguồn tài nguyên thiên nhiên này. Những chất độc này có thể xâm nhập vào cơ thể qua nguồn nước hoặc thực phẩm, gây ra các bệnh về gan, thận và rối loạn nội tiết.

Hạt vi nhựa có thể xuất hiện trong nước máy, nước đóng chai, muối biển, hải sản, và thậm chí cả trong không khí. Khi con người tiêu thụ thực phẩm hoặc hít phải các hạt vi nhựa này, chúng có thể xâm nhập vào cơ thể và tích tụ trong các cơ quan như phổi, gan, và hệ tiêu hóa. WHO báo cáo rằng, 83% mẫu nước máy trong số các mẫu được khảo sát trên toàn thế giới chứa hạt vi nhựa. Những hạt vi nhựa này có kích thước rất nhỏ, có khả năng xâm nhập vào các mô và gây ra viêm nhiễm, tăng nguy cơ mắc các bệnh mãn tính.



Nghiên cứu cho thấy các hạt vi nhựa có thể gây viêm nhiễm và tổn thương tế bào. Chúng cũng có thể can thiệp vào hoạt động của các tế bào, gây ra tình trạng stress oxy hóa, dẫn đến các bệnh mãn tính như bệnh tim, tiểu đường, và thậm chí cả ung thư.

Một số hóa chất trong nhựa được chứng minh là có khả năng tác động đến hệ sinh sản, đặc biệt là ở phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh. Phthalates và BPA có thể can thiệp vào sự phát triển của thai nhi, gây ra các vấn đề về phát triển não bộ,

và làm tăng nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hệ sinh sản.

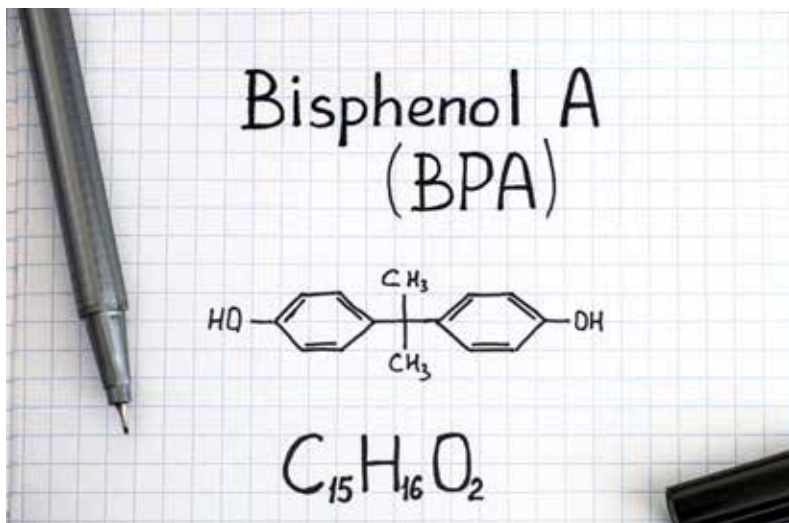


Thông qua chuỗi thức ăn

Đây là một con đường trực tiếp và nguy hiểm, đặc biệt khi các mảnh vi nhựa từ túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần xâm nhập vào chuỗi thực phẩm. Vi nhựa có thể xuất hiện trong hải sản, động vật và thực phẩm chế biến sẵn khi chúng nuốt phải mảnh nhựa hoặc khi nhựa hòa tan vào thực phẩm trong quá trình chế biến, bảo quản. Việc con người tiêu thụ thực phẩm hoặc nước bị nhiễm vi nhựa sẽ dẫn đến tích tụ các chất độc hại trong cơ thể.



Nghiên cứu đã chỉ ra rằng các hợp chất hóa học có trong nhựa như BPA (Bisphenol A) và phthalates có thể xâm nhập vào cơ thể qua thực phẩm và nước uống, gây rối loạn nội tiết, ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản và tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư. Những hóa chất này có thể gây rối loạn hormone, ảnh hưởng đến khả năng sinh sản, và thậm chí làm tăng nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hệ thần kinh.



Thông qua tiếp xúc trực tiếp

Nghiên cứu cho thấy tiếp xúc lâu dài với các hóa chất trong nhựa có thể gây ra rối loạn phát triển thần kinh ở trẻ em, bao gồm tình trạng tăng động giảm chú ý (ADHD), rối loạn phổ tự kỷ (ASD), và suy giảm khả năng học tập. Ở phụ nữ mang thai, việc tiếp xúc với BPA có thể dẫn đến dị tật bẩm sinh và các vấn đề về phát triển ở thai nhi.



Việc tiếp xúc với các hóa chất trong nhựa có thể làm suy giảm chức năng hệ miễn dịch, khiến cơ thể dễ bị nhiễm bệnh. Đặc biệt, BPA có thể ảnh hưởng đến hệ miễn dịch qua việc thay đổi hoạt động của các tế bào miễn dịch. Stress oxy hóa và viêm mãn tính do các chất độc hại từ nhựa có thể góp phần vào sự phát triển của các bệnh mãn tính như bệnh tim, tiểu đường, và các bệnh về thận.

Việc biết rằng các sản phẩm hàng ngày có thể gây hại đến sức khỏe có thể dẫn đến tâm lý lo

lãng và mất an toàn. Điều này đặc biệt đúng với các gia đình có trẻ nhỏ hoặc phụ nữ mang thai.



Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần có thể tác động trực tiếp đến sức khỏe con người qua việc tiếp xúc với da hoặc tiếp xúc với thực phẩm và đồ uống chứa nhựa không an toàn. Các hóa chất có trong nhựa, chẳng hạn như BPA và các chất phụ gia khác, có thể thẩm thấu vào thực phẩm hoặc đồ uống, đặc biệt khi chúng được đựng trong các sản phẩm nhựa ở nhiệt độ cao, như thức ăn nóng hoặc đồ uống nóng. Việc tiếp xúc lâu dài với các chất này có thể dẫn đến các

vấn đề về sức khỏe như rối loạn nội tiết, suy giảm chức năng gan, thận, và thậm chí ung thư.

Hơn nữa, khi sử dụng túi ni lông để đựng thực phẩm hoặc đồ vật, nếu chúng không được sản xuất từ các chất liệu an toàn, có thể gây kích ứng da, dị ứng hoặc viêm nhiễm cho người sử dụng. Đặc biệt đối với những người có làn da nhạy cảm hoặc các bệnh lý về da, việc tiếp xúc trực tiếp với nhựa có thể làm tăng nguy cơ mắc các bệnh về da như viêm da tiếp xúc.



5. Tác động đến môi trường

Tác động đến môi trường đất

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường đất bởi tính chất khó phân hủy của chúng. Khi thải ra môi trường, các loại rác thải nhựa này có thể tồn tại trong đất hàng trăm năm mà không phân hủy hoàn toàn. Điều này làm giảm độ tơi xốp của đất, cản trở quá trình trao đổi khí và nước, ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng.

Ngoài ra, các hóa chất độc hại trong nhựa, chẳng hạn như phẩm màu hoặc chất phụ gia, có thể ngấm vào đất khi nhựa bị tác động bởi nhiệt độ hoặc áp lực... Bên cạnh đó, sự tích tụ nhựa trong đất có thể cản trở hoạt động của vi sinh vật, làm suy giảm hệ sinh thái đất và ảnh hưởng đến khả năng tái tạo chất dinh dưỡng.



Việc sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần không chỉ gây ra ô nhiễm môi trường mà còn để lại những hậu quả lâu dài đối với đất, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và hệ sinh thái tự nhiên. Để giảm thiểu tác động này, việc hạn chế sử dụng nhựa và khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường là vô cùng cần thiết.



Tác động đến môi trường nước

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần cũng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường

nước, đặc biệt là ở các sông, hồ và đại dương. Khi rác thải nhựa bị vứt bỏ không đúng cách, chúng thường trôi theo dòng chảy và tích tụ trong các hệ thống nước, gây ra tình trạng ô nhiễm nghiêm trọng. Do tính chất khó phân hủy, nhựa tồn tại trong nước hàng trăm năm, tạo thành các mảng rác lớn trên bề mặt và đáy nước, ảnh hưởng đến sự cân bằng của hệ sinh thái dưới nước.

Ngoài ra, nhựa cũng có khả năng hấp thụ các chất độc hại như dầu, hóa chất, thuốc trừ sâu, khiến nước bị ô nhiễm nặng hơn.

Đối với môi trường nước mặt

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần gây ra ô nhiễm nghiêm trọng đối với môi trường nước mặt như sông, hồ và ao. Khi bị xả thải ra các nguồn nước này, nhựa nổi trên bề mặt cản trở ánh sáng mặt trời, làm giảm khả năng quang hợp của tảo và các sinh vật thủy sinh. Điều này gây mất cân bằng hệ sinh thái và làm suy giảm nguồn dinh dưỡng tự nhiên trong nước.

Ngoài ra, rác thải nhựa có thể làm tắc nghẽn dòng chảy, dẫn đến hiện tượng ngập úng cục

bộ hoặc biến đổi dòng chảy tự nhiên. Các hóa chất độc hại từ nhựa khi ngấm vào nước còn làm giảm chất lượng nước, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của con người.

Đối với môi trường nước biển

Môi trường biển chịu tác động nặng nề nhất từ rác thải nhựa, đặc biệt là túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Có khoảng 5,3 tỷ hạt và mảnh nhựa trôi nổi trong các đại dương và con số này có xu hướng tăng lên từng ngày.



SỔ TAY TRUYỀN THÔNG

**GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG, ĐỒ NHỰA SỬ DỤNG MỘT LẦN, PHÂN LOẠI,
TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**





Hàng triệu tấn nhựa bị thải ra đại dương mỗi năm, tạo thành những mảng rác khổng lồ, làm chết ngạt hoặc tổn thương các loài sinh vật biển như cá, rùa, và chim biển khi chúng nhầm lẫn nhựa là thức ăn. Việc nhựa phân rã thành vi nhựa làm ô nhiễm sâu hơn, khi các vi nhựa này bị sinh vật biển tiêu thụ, chúng tiếp tục đi vào chuỗi thức ăn và ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.

Bên cạnh đó, nhựa trôi nổi trên bề mặt đại dương còn tác động đến nhiệt độ nước, gây rối loạn khí hậu và thay đổi hệ sinh thái biển.



Đối với môi trường nước khí quyển

Tuy ít được chú ý hơn, túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần cũng có ảnh hưởng gián tiếp đến môi trường nước khí quyển. Khi nhựa phân hủy chậm trong môi trường, đặc biệt dưới tác động của nhiệt độ và ánh sáng mặt trời, chúng phát thải các khí nhà kính như methane và ethylene, làm gia tăng hiệu ứng nhà kính. Sự thay đổi khí hậu do hiệu ứng nhà kính ảnh hưởng đến chu trình nước khí quyển, gây ra hiện tượng mưa axit hoặc biến đổi lượng mưa theo thời gian và không gian.

Ngoài ra, các vi hạt nhựa có thể bốc hơi và lan truyền qua khí quyển, rơi xuống cùng với mưa, làm ô nhiễm các nguồn nước ngọt tự nhiên trên mặt đất.

Sự có mặt của túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần trong môi trường nước làm giảm chất lượng nguồn nước, ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt, sản xuất và sinh thái. Để bảo vệ môi trường nước, cần hạn chế sử dụng nhựa, tăng cường tái chế và nâng cao ý thức cộng đồng về quản lý rác thải nhựa.

Tác động tới môi trường không khí

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần cũng gây ra những tác động đáng kể đến môi trường không khí. Khi nhựa bị đốt trong các bãi rác hoặc lò đốt không đạt chuẩn, chúng thải ra hàng loạt chất độc hại như dioxin, furan, và các hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC).

Ngoài ra, việc sản xuất túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần tiêu tốn một lượng lớn nhiên liệu hóa thạch, góp phần phát thải khí nhà kính

như CO_2 và CH_4 . Những khí này làm gia tăng hiệu ứng nhà kính, gây biến đổi khí hậu, thay đổi các hiện tượng thời tiết cực đoan và ảnh hưởng đến cân bằng tự nhiên trong khí quyển. Hơn nữa, vì nhựa từ các sản phẩm nhựa bị phân hủy có thể bay vào không khí dưới dạng bụi, lan truyền qua gió và làm ô nhiễm không khí trên diện rộng.



Sự xuất hiện của túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần không chỉ gây ô nhiễm không khí tại chỗ mà còn có ảnh hưởng lâu dài tới hệ sinh thái khí

quyền toàn cầu. Để giảm thiểu những tác động này, cần hạn chế tối đa việc sử dụng và đốt nhựa, đồng thời khuyến khích sử dụng các vật liệu thay thế thân thiện với môi trường.



Tác động đến môi trường sinh vật

Túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần gây ra tác động nghiêm trọng đến môi trường sinh vật, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và sự tồn tại của các loài động thực vật. Trong môi trường tự nhiên, nhiều động vật, đặc biệt là các loài chim, cá, rùa biển và động vật ăn cỏ, dễ nhầm lẫn túi

ni lông hoặc các mảnh nhựa với thức ăn. Khi nuốt phải, nhựa không chỉ gây tắc nghẽn hệ tiêu hóa mà còn dẫn đến suy dinh dưỡng và tử vong. Các sản phẩm nhựa sắc nhọn hoặc lớn cũng có thể gây tổn thương vật lý cho sinh vật, làm giảm khả năng sống sót của chúng.

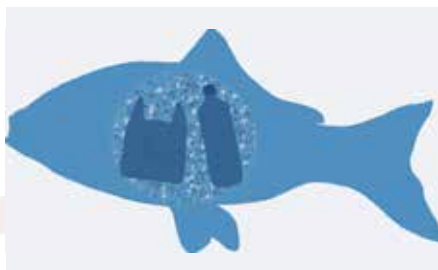


Ngoài ra, nhựa phân hủy thành vi nhựa, xâm nhập vào chuỗi thức ăn của sinh vật ở mọi cấp độ. Vi nhựa không chỉ ảnh hưởng đến chức năng sinh lý của động vật mà còn tích tụ trong cơ thể,

gây ra những hậu quả lâu dài cho sức khỏe, thậm chí lan truyền đến con người thông qua chuỗi thức ăn. Đối với thực vật, túi ni lông và nhựa phủ trên mặt đất hoặc trong nước làm giảm khả năng hấp thụ chất dinh dưỡng và ánh sáng, cản trở quá trình sinh trưởng và phát triển.

Hơn nữa, nhựa cũng làm thay đổi cấu trúc và chức năng của hệ sinh thái, từ việc làm giảm số lượng loài đến gây mất cân bằng sinh thái. Những tác động này đe dọa nghiêm trọng đến đa dạng sinh học và khả năng phục hồi của hệ sinh thái. Để bảo vệ môi trường sinh vật, việc giảm thiểu sử dụng nhựa và xử lý rác thải đúng cách là những bước đi cần thiết nhằm bảo vệ các loài động thực vật khỏi mối đe dọa ngày càng gia tăng từ rác thải nhựa.





6. Tác động đến nền kinh tế

Rác thải nhựa không chỉ tác động đến môi trường, sức khỏe của con người, môi trường sống và sự sinh tồn các loài sinh vật mà còn làm phát sinh các chi phí đáng kể, ảnh hưởng đến nền kinh tế.

Theo Ngân hàng thế giới, ô nhiễm nhựa biển gây thiệt hại khoảng 13 tỷ đô la Mỹ mỗi năm cho các ngành kinh tế, bao gồm du lịch, đánh bắt thủy sản và nuôi trồng hải sản. Ngoài ra, báo cáo của UNEP ước tính rằng, nếu không có các biện pháp giảm thiểu mạnh mẽ, lượng nhựa tích tụ trong đại dương có thể sẽ vượt qua số lượng cá biển vào năm 2050, tạo ra một cuộc khủng hoảng môi trường nghiêm trọng.



Theo Báo cáo “Nhựa: chi phí đối với xã hội, môi trường và nền kinh tế” năm 2021 của WWF, chi phí theo vòng đời của nhựa được sản xuất trong năm 2019 sẽ ít nhất là 3,7 nghìn tỷ đô la Mỹ (+/- 1 nghìn tỷ đô la Mỹ) và cao hơn GDP của Ấn Độ. Chi phí này là mức giá thị trường mà các nhà sản xuất nhựa phải trả cho nhựa nguyên sinh với giá thành 1.000 đô la Mỹ/tấn. Tuy nhiên, mức giá này không tính đến toàn bộ chi phí phát sinh ngoại vi trong suốt vòng đời của nhựa. Ví dụ, chi phí phát thải khí nhà kính từ toàn bộ vòng đời của nhựa lên tới hơn 171 tỷ đô la Mỹ.



Hơn nữa, việc quản lý chất thải nhựa còn tiêu tốn hơn 32 tỷ đô la Mỹ, nhằm thu gom, phân loại, xử lý và tái chế một lượng lớn chất thải nhựa phát sinh chỉ tính riêng trong năm 2019. Nhựa mất hàng trăm đến hàng nghìn năm để phân huỷ hoàn toàn và khi bị phân huỷ thành các hạt nhỏ hơn sẽ khiến việc thu hồi và loại bỏ nhựa ra khỏi môi trường càng trở nên khó khăn. Do vậy, nhựa sẽ tồn tại trong môi trường và phát sinh thêm chi phí. Ví dụ, lượng nhựa được sản xuất năm 2019 gây nên vấn đề ô nhiễm nhựa đại dương tương lai sẽ gây

ra tổn thất chi phí ước tính là 3,1 nghìn tỷ đô la Mỹ (+/- 1 nghìn tỷ đô la Mỹ) trong suốt chu kỳ vòng đời của nhựa, vì làm suy giảm dịch vụ hệ sinh thái do các hệ sinh thái biển mang lại. Ngoài ra còn có các chi phí chưa được tính đến phát sinh từ hoạt động dọn sạch nhựa trong môi trường.

Do thiếu dữ liệu gây cản trở việc ước tính chi phí cho tất cả các tác động tiêu cực của nhựa, thực tế, chi phí này thậm chí còn cao hơn các ước tính hiện nay.

Nếu không có hành động thiết thực, sản lượng nhựa dự kiến sẽ tăng lên đáng kể, dẫn đến sự gia tăng tương ứng trong chi phí đối với xã hội. Chi phí xã hội theo vòng đời nguyên sinh dự kiến được sản xuất vào năm 2040 (chi phí theo vòng đời của nhựa không bao gồm giá cả thị trường) có thể lên tới 7,1 nghìn tỷ đô la Mỹ (+/- 2,2 nghìn đô la Mỹ), tương đương khoảng 85% chi tiêu toàn cầu cho y tế trong năm 2018 và lớn hơn GDP của Đức, Canada và Úc năm 2019 cộng lại. Sản lượng nhựa dự kiến sẽ tăng hơn gấp đôi vào năm 2040

và ô nhiễm nhựa đại dương dự đoán sẽ tăng lên gấp ba. Đến thời điểm đó, nhựa sẽ chiếm 20% toàn bộ ngân sách các – bon toàn cầu và đẩy nhanh cuộc khủng hoảng khí hậu.



Mặc dù Việt Nam vẫn chưa có con số chính thức về chi phí phải bỏ ra để xử lý rác thải nhựa, nhưng các nghiên cứu cho thấy, chi phí đối với xã hội, môi trường và nền kinh tế cao hơn ít nhất 10 lần so với giá thị trường của nhựa nguyên sinh và cách tiếp cận hiện nay để giải quyết cuộc khủng hoảng nhựa đang gặp thất bại.

7. Hành động để giảm thiểu

7.1. Trên thế giới

Nhiều quốc gia trên thế giới đã triển khai các biện pháp mạnh mẽ nhằm giảm thiểu việc sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Những nỗ lực này không chỉ tập trung vào việc ban hành các chính sách cấm mà còn bao gồm các chương trình tuyên truyền và giáo dục cộng đồng.

Cấm túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần

Để đối phó với vấn nạn rác thải nhựa, nhiều quốc gia trên thế giới đã mạnh tay ban hành nhiều luật cấm nghiêm ngặt đối với việc sản xuất, sử dụng và nhập khẩu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần để hạn chế, rồi tiến tới không còn rác thải nhựa.

Hiện nay, túi ni lông dùng một lần hiện đã bị cấm sử dụng tại 91 quốc gia trên thế giới, trong đó có 55 quốc gia cấm trên phạm vi cả nước.

Kenya, một trong những quốc gia đi đầu, đã thực hiện lệnh cấm hoàn toàn túi ni lông từ năm 2017, với mức phạt cao đối với người vi phạm. Tại

đây, bất kỳ ai ở nước này bị phát hiện bán, sản xuất, hoặc sử dụng túi ni lông đều có thể bị phạt tới 38.000 USD hoặc lĩnh án tới 4 năm tù giam.



Từ tháng 1/2019, Hàn Quốc đã chính thức cấm sử dụng túi ni lông trong siêu thị và các chuỗi cửa hàng bán lẻ. Những cơ sở vi phạm có thể bị phạt đến 3 triệu won (62,8 triệu đồng). Một số quốc gia châu Phi khác đã cấm túi ni lông, bao gồm Nam Phi, Rwanda và Eritrea...

Tại Bangladesh, việc cấm túi ni lông từ năm 2002 đã giúp giảm thiểu đáng kể tình trạng tắc nghẽn cống rãnh trong mùa mưa. Tương tự, Rwanda đã trở thành hình mẫu toàn cầu với chính

sách "không túi ni lông", góp phần bảo vệ môi trường và duy trì danh hiệu "quốc gia sạch nhất châu Phi".

Liên minh châu Âu (EU) cũng đã cấm nhiều sản phẩm nhựa dùng một lần như ống hút, dao, thìa và hộp xốp từ năm 2021, nhằm giảm thiểu rác thải nhựa, túi ni lông trong đại dương...



Hợp tác quốc tế và cam kết toàn cầu

Ô nhiễm rác thải nhựa, đặc biệt là ô nhiễm rác thải nhựa đại dương, đã trở thành vấn đề cấp bách ở phạm vi quốc gia, khu vực và toàn cầu.

Các sáng kiến quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) đã khởi xướng nhiều chiến dịch bảo vệ đại dương khỏi rác thải nhựa, đồng thời thúc đẩy các quốc gia ký kết các thỏa thuận giảm thiểu nhựa.



Nhiều hội nghị quốc tế đưa vấn đề nhựa vào chương trình nghị sự, khuyến khích hợp tác toàn cầu để giải quyết vấn đề. Những nỗ lực này không chỉ nhằm giảm thiểu rác thải nhựa mà còn bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và sức khỏe con người khỏi tác động của ô nhiễm nhựa.

Những nỗ lực của các quốc gia và tổ chức trên toàn thế giới trong việc giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần không chỉ giúp cải thiện môi trường mà còn nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo vệ hành tinh.

Áp dụng thuế và phí đối với túi ni lông

Một biện pháp hiệu quả khác được nhiều quốc gia áp dụng là đánh thuế hoặc áp phí môi trường đối với túi ni lông.

Ở Ireland, thuế túi ni lông được áp dụng từ năm 2002 đã giảm hơn 90% lượng túi sử dụng chỉ trong năm đầu tiên. Tại Anh, từ năm 2015, các siêu thị đã thu phí túi ni lông và quy định này đã làm giảm hơn 80% lượng túi tiêu thụ.

Từ tháng 4/2019, Chính phủ Campuchia cũng bắt đầu đánh thuế việc sử dụng túi ni lông. Những người đi mua sắm ở các trung tâm thương mại và các siêu thị sẽ phải trả thêm 400 Riel (khoảng 2.300 đồng) cho 1 túi ni lông.

Úc cũng áp dụng phí tại các cửa hàng lớn, khuyến khích người tiêu dùng mang theo túi tái sử

dụng khi mua sắm. Chính sách này không chỉ giúp giảm thiểu lượng rác thải nhựa mà còn nâng cao nhận thức của cộng đồng về vấn đề môi trường.



Tái chế và sử dụng sản phẩm thay thế

Nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế đang thúc đẩy việc tái chế và sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường. Túi vải, túi giấy, và các sản phẩm từ vật liệu phân hủy sinh học đang dần thay thế túi ni lông trong cuộc sống hàng ngày.



Các quốc gia như Đức và Nhật Bản đã xây dựng hệ thống tái chế hiệu quả, phân loại rác chi tiết để đảm bảo nhựa được xử lý đúng cách.

Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp cũng sáng tạo các sản phẩm thay thế từ tre, bã mía, và rơm rạ, góp phần giảm phụ thuộc vào đồ nhựa sử dụng một lần.

Các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng, như "Plastic Free July" (Tháng Bảy Không Nhựa), đã tạo động lực cho người dân trên toàn cầu thay đổi thói quen tiêu dùng và giảm rác thải nhựa.



7.2. Tại Việt Nam

a. Hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nhận thấy rằng cần phải quyết liệt hơn nữa từ công tác quản lý song hành cùng với hành động, đẩy mạnh các chương trình, kế hoạch dài hơi nhằm giảm thiểu chất thải nhựa, từ cuối năm 2019, Bộ Tài Nguyên và Môi trường đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ để quản lý, hạn chế, giảm thiểu, xử lý rác thải nhựa đại dương. Kế hoạch đặt ra mục tiêu đến năm 2030 sẽ giảm thiểu 75% rác thải nhựa trên biển và đại dương. 100% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ được thu gom, chấm dứt việc thải bỏ ngư cụ trực tiếp xuống biển. 100% khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy. 100% khu bảo tồn biển không còn rác thải nhựa. Bên cạnh đó,

Bộ đã tham mưu cho Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt như: Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu; Chỉ thị số 27/CT về tăng cường quản lý đối với phế liệu nhập khẩu, bao gồm nhựa phế liệu; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa; Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05 tháng 2 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025”. Đặc biệt, mới đây, Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong đó có bổ sung quy định về giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa; hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần và túi

ni lông khó phân hủy; khuyến khích sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế sản phẩm nhựa truyền thống (Điều 73). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Việt Nam tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trong thời gian tới cũng như thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này. Trên cơ sở đó, Bộ cũng đã ban hành các Kế hoạch thực hiện như: Quyết định số 2395/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa và Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; Quyết định số 2436/QĐ-BTNMT ngày 13/12/2021 Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề

án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam. Theo đó, lộ trình xây dựng các văn bản hướng dẫn trong hoạt động quản lý chất thải nhựa được xác định cụ thể.

Song song với giải pháp về mặt chính sách, với vai trò quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động phối hợp với các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động nhằm truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về chất thải nhựa và túi ni lông khó phân hủy.

Phong trào “Chống rác thải nhựa”

Ngay từ tháng 6 năm 2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiên phong trong phong trào “Nói không với rác thải nhựa”, sử dụng bình nước kim loại thay thế cho chai nước nhựa dùng một lần tại các cuộc họp, hội nghị, hội thảo; quán triệt các đơn vị không sử dụng chai nhựa, túi ni lông khó phân hủy trong các hoạt động hàng ngày. Ngày 11/9/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phát động phong trào thi đua “Hành động để giảm thiểu ô nhiễm nhựa và ni lông” kêu gọi mỗi cán

bộ, công nhân viên chức và người lao động trong toàn Ngành hãy hành động và vận động gia đình, người thân cùng thực hiện “Nói không với sản phẩm nhựa và túi ni lông sử dụng một lần”.



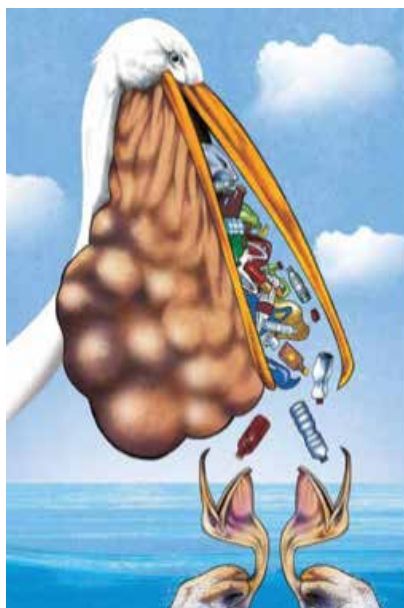
Để giảm thiểu, chống ô nhiễm do rác thải nhựa ở Việt Nam, tháng 6 năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức buổi Lễ phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” trên phạm vi toàn quốc. Buổi Lễ đã có sự tham dự của hơn 2.000 người trực tiếp trên phố đi bộ và hàng triệu khán giả theo dõi trực tiếp trên sóng Đài Truyền hình Việt Nam.

Đây là sự kiện quốc gia, mang tính chính trị được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước quan tâm, tham dự và là một trong những sự kiện nổi bật của ngành tài nguyên và môi trường trong năm 2019, mở ra nhiều các hoạt động, giải pháp, ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm nỗ lực giảm thiểu, hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân huỷ và đồ nhựa dùng một lần. Theo đó, tất cả các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch, hành động giảm thiểu rác thải nhựa, đặc biệt là sản phẩm nhựa dùng một lần và chất hữu cơ khó phân huỷ.





Từ sự kiện này, nhiều tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng, cá nhân đã có những hành động cụ thể, nỗ lực trong giảm thiểu vấn nạn ô nhiễm trắng. Đây có thể xem là hoạt động truyền thông được đánh giá là nổi bật nhất, với quy mô lớn và khởi đầu cho các hoạt động của Việt Nam trong nỗ lực giảm thiểu, hạn chế chất thải nhựa, chất thải nhựa đại dương.



Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

Sau phong trào “Chống rác thải nhựa”, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả phong trào và nhận thức của cộng đồng về tác hại của rác thải nhựa, sản phẩm nhựa một lần, túi ni lông khó phân huỷ và việc thay thế, khuyến khích cộng đồng sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường. Tổ chức triển lãm trưng bày tranh, hình ảnh và trưng bày các

mô hình, giải pháp, sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường. Xây dựng các tài liệu, ấn phẩm truyền thông để làm tăng hiệu quả, với những hình ảnh trực quan, ý nghĩa, gần gũi sẽ tác động không nhỏ vào việc thay đổi nhận thức, thói quen tiêu dùng của các đơn vị, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc giảm thiểu, hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân huỷ và đồ nhựa dùng một lần. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng truyền thông chính sách, tập huấn cho các bộ ngành địa phương, huy động cộng đồng chung tay vào phong trào chống rác thải nhựa; phối hợp với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước thực hiện các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng trong công cuộc “Chống rác thải nhựa”...

Xây dựng, biên soạn các ấn phẩm tuyên truyền về việc giảm thiểu nhựa trong các hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở giáo dục theo từng nhóm đối tượng: các tài liệu truyền

thông, sổ tay truyền thông, sách lật điện tử, sổ tay điện tử; tờ rơi, infographic, áp phích tuyên truyền. Các ấn phẩm truyền thông được biên tập, thiết kế với những thông tin và thông điệp phù hợp với các nhóm đối tượng. Đây là nguồn tư liệu hữu ích, hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về môi trường và hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sản xuất, tiêu dùng; góp phần giảm thiểu chất thải nhựa, phát triển nền kinh tế tuần hoàn của đất nước.





Thực hiện các hoạt động truyền thông trên Đài Truyền hình Việt Nam (VTV2), Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC (VTC14, VTC16) như: Chương trình “Câu chuyện về nhựa” với 20 số được phát sóng liên tục trong chuyên mục Kiến thức cộng đồng, Môi trường và Cuộc sống – kênh VTV2, Đài Truyền hình Việt Nam; các phóng sự, tọa đàm chuyên sâu được xây dựng phát sóng trên kênh VTC14, VTC16, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC. Ngoài ra, với xu hướng truyền hình số, các chương trình đã được phát lại trên các nền tảng số là trang điện tử của Đài Truyền hình Việt Nam

(<https://vtv.vn>), trang youtube của Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC (VTC14, VTC16) và trang điện tử, trang youtube của Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường. Hiện nay, lượng truy cập các chương trình trên nền tảng số ngày càng tăng. Tỷ lệ người xem chương trình trên nền tảng số cao nhất thuộc về các chủ đề: quản lý rác thải, các giải pháp giảm thiểu và tái chế rác thải nhựa. Điều này cho thấy sự quan tâm của cộng đồng đang tập trung vào vấn đề quản lý, xử lý rác thải, trong đó có việc tái chế rác thải, biến rác thải nhựa thành một loại tài nguyên hữu ích.





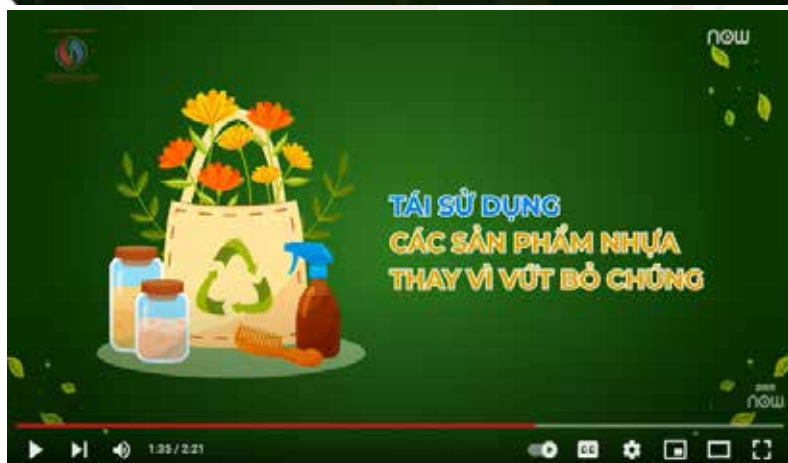
Truyền thông trên Đài Tiếng nói Việt Nam thông qua kênh VOV1, VOV2 xây dựng và phát sóng các bản tin tiêu điểm, chuyên mục và các chương trình Tọa đàm đối thoại trực tuyến nhằm tuyên truyền về giảm thiểu rác thải nhựa, trong đó có túi ni lông sử dụng một lần tới các đối tượng cộng đồng, doanh nghiệp. Các chương trình được phát sóng và phát lại tại nhiều khung giờ khác nhau, đồng thời cũng đăng tải một số nội dung chương trình trên website Đài, fanpage của kênh. Việc truyền tải những thông điệp, nội dung qua Đài Tiếng nói Việt Nam sẽ hướng tập trung vào những đối tượng đang tham gia giao thông,

những địa phương, khu vực sóng truyền hình còn chưa bao phủ rộng và những khán thính giả nghe đài. Với nguồn thông tin, tài liệu phong phú, đồng thời qua chương trình Toạ đàm khán thính giả có thể tương tác trực tiếp bằng cách đặt câu hỏi cho chương trình, từ đó nhận được những thông tin chia sẻ, trao đổi thẳng thắn từ các chuyên gia, nhà khoa học. Qua đó hiểu rõ thêm về tác hại của chất thải nhựa và nhận thức được những hành động, giải pháp thiết thực nhằm giảm thiểu nhựa sử dụng một lần trong giai đoạn hiện nay.

Phối hợp với các báo điện tử tổ chức tuyên truyền xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phản ánh hiện trạng, tác hại của rác thải nhựa đối với môi trường. Đưa các thông tin, hình ảnh thu thập được về các tấm gương, sáng kiến hay, nổi bật của hoạt động trên thế giới và của Việt Nam trong việc hưởng ứng các phong trào chống rác thải nhựa trên hệ thống báo in, báo mạng điện tử của các đơn vị.

Bên cạnh đó, cùng bắt nhịp với xu hướng, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã thực hiện

các chương trình truyền thông số. Các sản phẩm truyền thông đã được người xem đón nhận, các chương trình đạt hàng nghìn lượt truy cập, một số chương trình đạt trên hàng chục nghìn lượt xem.



Tổ chức hội thảo, tập huấn, hội nghị, diễn đàn tuyên truyền

Sau 01 năm phát động phong trào “Chống rác thải nhựa”, Bộ đã tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai, hưởng ứng phong trào toàn quốc Chống rác thải nhựa do Thủ tướng Chính phủ chủ trì, phát động tại tỉnh Phú Yên; phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng, cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, nhân viên về tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy tại các tỉnh, thành phố (Bình Dương, Hà Nội, Đà Nẵng).

Nhằm tiếp tục thực thi hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, nâng cao trách nhiệm quản lý, sản xuất, tiêu dùng trong việc giảm thiểu chất thải nhựa, hướng tới sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường giao Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường tổ chức các Hội nghị phổ biến các chính sách, pháp luật thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn, chuyển hướng sản sử dụng các nguyên vật liệu, sản phẩm thân thiện môi trường, tái chế tái

sử dụng chất thải nhựa; phương hướng xử lý, ký cam kết thực hiện trong thời gian tới trong các lĩnh vực sản xuất, ngành hàng: Ngành hàng bán lẻ, trung tâm thương mại và siêu thị, hàng không, đồ ăn nhanh và sản xuất bao bì; Ngành hàng thực phẩm tươi sống, đông lạnh; Ngành hàng điện – điện tử.



Với mục đích đẩy mạnh công tác truyền thông về trách nhiệm mở rộng sản xuất (EPR) của các đơn vị sản xuất, doanh nghiệp trong việc

sử dụng các nguyên liệu nhựa, tái chế, thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ... nhằm giảm thiểu chất thải nhựa hướng tới sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường. Bộ cũng đã tổ chức các Hội nghị, hội thảo, diễn đàn truyền thông nâng cao trách nhiệm mở rộng sản xuất nhằm giảm thiểu chất thải nhựa.



Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa nâng cao ý thức của giới trẻ trong việc giảm thiểu chất thải nhựa, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường nhằm thúc đẩy sự tham gia và nâng cao vai trò của giới trẻ trong

các hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và cụ thể hơn là giảm thiểu ô nhiễm chất thải nhựa, hướng tới hình thành những hành vi tiêu dùng xanh, thân thiện với môi trường trong giới trẻ. Bên cạnh đó, một số hoạt động triển khai nhằm cung cấp kiến thức và nâng cao trách nhiệm đối với công tác bảo vệ môi trường; kỹ năng hướng dẫn để học sinh tham gia hành động nói không với rác thải nhựa dành cho các đối tượng như giáo viên phụ trách công tác đoàn đội; tổng phụ trách các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

Tổ chức các cuộc thi, triển lãm, trưng bày sản phẩm

Với mục tiêu giáo dục kỹ năng, kiến thức và phương pháp về giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường cho thế hệ trẻ - chủ nhân tương lai của đất nước, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường đã phối hợp tổ chức Cuộc thi “Đại sứ giảm nhựa”; Cuộc thi “Giải pháp xanh hướng tới nền kinh tế tuần hoàn, phát triển

bền vững”. Cuộc thi “Đại sứ giảm nhựa” hướng tới các em học sinh Trung học cơ sở tại các cơ sở giáo dục trên toàn quốc nhằm nâng cao có ý thức về vấn đề bảo vệ môi trường, hiểu được trách nhiệm công dân của mình đối với những vấn đề mang tính toàn cầu. Qua đó giúp các em hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động, sáng tạo và các kỹ năng cơ bản. Cuộc thi “Giải pháp xanh hướng tới nền kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững” được phát động quy mô trên toàn quốc nhằm lan tỏa và tôn vinh những kinh nghiệm, ý tưởng, mô hình, sáng kiến hữu ích trong giảm thiểu và xử lý chất thải, đặc biệt là chất thải nhựa. Đồng thời nâng cao ý thức và trách nhiệm, phát huy khả năng sáng tạo của cộng đồng trong sinh hoạt và sản xuất nhằm giảm thiểu, quản lý và xử lý hiệu quả chất thải nhựa, góp phần thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững.



Bên cạnh đó, đã tổ chức thành công các triển lãm trưng bày, tranh hình ảnh, mô hình, sáng kiến về bảo vệ môi trường tại tỉnh Quảng Ninh, Quảng Bình, TP. Hồ Chí Minh. Theo những ghi nhận, đánh giá từ hoạt động triển lãm tranh, hình ảnh và các mô hình giải pháp thay thế thân thiện với môi trường đã thu hút được nhiều đối tượng tới tham quan triển lãm. Những bức tranh, hình ảnh tại triển lãm đã gây ấn tượng mạnh tới người xem về tác hại của nhựa sử dụng một lần tới môi trường; những mô hình, giải pháp, sản phẩm thân thiện với môi trường cũng đã thu hút được lượng người

quan tâm. Triển lãm tuy chỉ triển khai trong thời gian ngắn nhưng cũng đã nhận được sự quan tâm của nhiều khách du lịch quốc tế tại Việt Nam.



Hoạt động phối hợp với Bộ, ngành và địa phương

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương trình các cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý, xử lý chất thải nhựa và túi ni lông; hướng dẫn các hoạt động quản lý, xử lý chất thải nhựa và túi ni lông theo phân công. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức nhằm thay đổi thói quen tiêu dùng đối sản phẩm nhựa dùng một lần của các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng; khuyến

khích sử dụng các sản phẩm thay thế, thân thiện môi trường; phát động phong trào toàn dân tham gia chống rác thải nhựa.

Hằng năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương tổ chức, hưởng ứng các ngày lễ, sự kiện về tài nguyên và môi trường; phối hợp tổ chức các ngày lễ sự kiện quốc gia về tài nguyên và môi trường: Giờ Trái đất; ngày Nước thế giới; ngày Khí tượng thế giới; ngày Quốc tế Đa dạng sinh học; ngày Môi trường thế giới, hưởng ứng Tháng hành động vì môi trường; Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, hưởng ứng ngày Đại dương thế giới; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; tổ chức các cuộc thi, giải thưởng về tài nguyên môi trường và các sự kiện liên quan khác.

Trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các bộ, ngành thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Trong

đó, nhiều chương trình tập trung vào các hoạt động phổ biến chính sách, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2025. Chương trình nhằm phối hợp chặt chẽ trong nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chương trình hành động của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trong đó, Ban Tuyên giáo Trung ương và

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tập trung thực hiện những nội dung phối hợp về định hướng tư tưởng, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký kết chương trình phối hợp về công tác bảo vệ môi trường giai đoạn 2019-2025, trong nội dung phối hợp, Bộ Giáo dục và Đào tạo hưởng ứng, tổ chức các phong trào chống rác thải nhựa, túi ni lông khó phân huỷ trong các hệ thống cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tăng cường các hoạt động nâng cao nhận thức trong các trường học, các cuộc thi nhằm vinh danh những cá nhân, tổ chức có những thành tích bảo vệ môi trường trong ngành giáo dục...



Chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026 nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, toàn diện, hiệu quả giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và Đài Truyền hình Việt Nam trong công tác thông tin, tuyên truyền về quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước tạo sự đồng thuận, tham gia của toàn xã hội trong quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.



Bộ Tài nguyên và Môi trường và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ký kết Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động phụ nữ và nhân dân tham gia quản lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2024 – 2027. Chương trình phối hợp với sự hợp tác của hai cơ quan sẽ mang lại nhiều kết quả tích cực, thiết thực và góp phần hiệu quả trong tuyên truyền nâng cao nhận thức, thúc đẩy hành động về quản lý chất thải sinh hoạt tại nguồn trong cộng đồng. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cam tiếp tục tăng cường các hoạt động tuyên

truyền, vận động sâu rộng, thiết thực để nâng cao nhận thức, hành vi của phụ nữ và nhân dân trong bảo vệ môi trường nói chung và công tác phân loại, thu gom, tái chế rác thải nói riêng; đưa những hành động, việc làm bảo vệ môi trường, trong đó có việc phân loại rác thải tại nguồn trở thành thói quen, thành nếp sống văn hóa của mỗi hội viên phụ nữ, mỗi gia đình và lan tỏa ra toàn xã hội.



Chương trình phối hợp giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và Hội Nông dân Việt Nam giai đoạn 2018 – 2023 đã đạt được những kết quả nổi bật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nông thôn.

Trong đó, thông qua các chương trình của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội Nông dân Việt Nam đã vận động các cán bộ, hội viên tham gia khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. Hội đã xây dựng và nhân rộng mô hình điểm như: cánh đồng không có vỏ bao bì, không thuốc bảo vệ thực vật; mô hình nói không với túi ni lông và rác thải nhựa; nhà sạch, môi trường, bảo vệ môi trường biển... Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, hành vi của nông dân trong công tác bảo vệ môi trường.

Bộ Tài nguyên và Môi trường ký kết Chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường với Hội Người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2022 – 2026 với mong muốn Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam với các Hội viên có nhiều kinh nghiệm, có uy tín trong xã hội sẽ đồng hành với Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng góp ý kiến, tuyên truyền các chính sách quản lý Nhà nước sâu rộng tới mọi tầng lớp xã hội, là cầu nối giữa các cơ quan Nhà nước, người dân,

doanh nghiệp tạo sự phát triển bền vững. Theo đó, Chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa hai đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, phát huy vai trò Người cao tuổi Việt Nam trong các hoạt động quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.



Nhằm tăng cường hơn nữa tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tổ chức các hoạt động, kỹ năng tham gia hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường cho người dân cùng

tham gia để từ đó huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn dân, Hội Cựu chiến binh Việt Nam sẵn sàng phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, gương mẫu đi đầu để cùng với Bộ Tài nguyên và Môi trường giữ gìn, bảo vệ và phát triển đất nước ngày càng xanh hơn, đẹp hơn và phát triển bền vững hơn nữa. Bộ Tài nguyên và Môi trường và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã ký kết Chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2024 – 2029. Việc phối hợp giữa hai đơn vị sẽ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, phát huy vai trò cán bộ, hội viên và nhân dân trong việc giám sát các hoạt động quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, huy động mọi lực lượng xã hội vào việc bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên quốc gia góp phần phát triển bền vững đất nước...



Bên cạnh đó, nhằm tiếp tục phát huy vai trò của các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng 43 tổ chức tôn giáo trong cả nước đã ký Chương trình phối hợp phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022 -2026. Mục tiêu của Chương trình nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu của các tổ chức, cá nhân tôn giáo và nhân dân,

thúc đẩy phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường". Phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần tích cực, chủ động trong thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050.



Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với nhiều địa phương trên cả nước tổ chức các Chiến dịch “Nói không với sản phẩm nhựa dùng một lần”; thực hiện các hoạt động thu gom và tái

chế chất thải nhựa, túi ni lông tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, các khu dân cư... để khuyến khích người tiêu dùng cắt giảm tối đa sử dụng các sản phẩm nhựa, túi ni lông và từ bỏ thói quen vứt rác bừa bãi.

Hoạt động hợp tác quốc tế

Việt Nam đã thành lập Chương trình đối tác hành động Quốc gia về nhựa (NPAP) trên cơ sở thỏa thuận hợp tác giữa Diễn đàn Kinh tế thế giới và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đây là nền tảng đối tác đa phương, đa chủ thể được chính phủ thiết lập, cho phép thực hiện hợp tác giữa chính phủ và đối tác quốc gia quan trọng khác để chuyển những cam kết về rác thải nhựa và ô nhiễm nhựa thành hành động cụ thể. Thời gian qua, Chương trình NPAP đã tập trung thực hiện mục tiêu tập hợp, kết nối và gắn kết các chủ thể là các cơ quan chính phủ, các doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ nhằm giải quyết vấn đề chất thải nhựa và ô nhiễm nhựa và chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn bền vững đối với ngành nhựa.

Với cách tiếp cận chung toàn diện, tổng thể, Chương trình NPAP đã và đang triển khai nhiều hoạt động hợp tác, qua đó tạo sự lan tỏa ý nghĩa về việc nâng cao ý thức, trách nhiệm, góp phần tạo sự thống nhất trong hành động của các cấp, các ngành và sự ủng hộ của người dân trên cả nước đối với vấn đề ô nhiễm nhựa. Nhiều kết quả khả quan ban đầu đã đạt được, tạo tiền đề để Việt Nam từng bước giải quyết vấn đề rác thải nhựa, đóng góp một cách trách nhiệm vào nỗ lực chung toàn cầu.



Bộ Tài nguyên Môi trường đã phê duyệt dự án "Giảm thiểu rác thải nhựa đại dương tại Việt Nam" theo Quyết định số 1462/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2020. Theo quyết định này, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Cục Biển và Hải đảo Việt Nam) là chủ dự án, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF-Việt Nam) là đơn vị tài trợ và đồng thực hiện dự án.

Dự án được kỳ vọng sẽ góp phần giảm ô nhiễm rác thải nhựa đại dương tại Việt Nam thông qua việc hỗ trợ xây dựng các văn bản hướng dẫn để thực hiện các chính sách ưu tiên liên quan đến chất thải nhựa, các hoạt động truyền thông, tăng cường năng lực, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với chất thải nhựa, nhằm hỗ trợ thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 tại Việt Nam.



Về các hoạt động truyền thông, Dự án đã góp phần hỗ trợ thực hiện các chiến dịch truyền thông, nâng cao nhận thức về giảm rác thải nhựa đại dương như: chiến dịch quốc gia "Giảm thiểu ô nhiễm nhựa" nhằm kêu gọi giới trẻ và người tiêu dùng đóng vai trò lớn trong việc giảm thiểu ô nhiễm nhựa đã được thực hiện bằng cách kết hợp các nét đặc trưng của văn hóa dân gian Việt Nam; Giải Báo chí về "Giảm thiểu ô nhiễm nhựa biển" cùng khóa đào tạo về "Tăng cường năng lực truyền thông về quản lý chất thải nhựa" đã được tổ chức thực hiện liên tục trong 2 năm 2021 và 2022 nhằm ghi nhận những thành tích và

đóng góp của báo chí trong công tác bảo vệ môi trường biển, đặc biệt là giảm thiểu rác thải nhựa biển, cũng như phát huy vai trò phản ánh của báo chí, phương tiện truyền thông chủ đạo và chính thống trong công cuộc giảm rác thải nhựa đại dương và bảo vệ môi trường. Cùng với đó là một loạt các chiến dịch và tài liệu truyền thông khác cũng đã được thực hiện trên khắp các tỉnh, thành phố trong khuôn khổ dự án...

Về các nội dung liên quan đến hoạt động của Đô thị giảm nhựa và Khu bảo tồn biển, trong phạm vi của dự án cũng đã đạt được 07 thành phố trên tổng số 11 thành phố đã tham gia đã ký kết Thành phố thông minh về nhựa.



Bên cạnh đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế, khu vực nhằm thúc đẩy các hoạt động giảm thiểu rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương; các dự án đã và đang được triển khai trên toàn quốc như: Dự án “Thúc đẩy hành động về ô nhiễm nhựa từ nguồn ra biển ở Châu Á và Thái Bình Dương” do ADB tài trợ, cùng với Quỹ môi trường toàn cầu (GEF), Quỹ giảm nghèo của Nhật Bản (JRPf), Quỹ Đối tác tri thức Châu Á của Hàn Quốc và Quỹ Hợp tác và hội nhập khu vực; Dự án khu vực “Thử thách sáng tạo giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa” (EPPIC) do Na Uy/UNDP tài trợ; Dự án “Giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế để bảo vệ môi trường biển và các rạn san hô ở khu vực Đông Nam Á: Indonesia, Campuchia, Philipin và Việt Nam” do GIZ tài trợ; Dự án Đô thị giảm nhựa ở miền Trung (Huế) được xây dựng với sự tài trợ của WWF-Na Uy (thông qua WWF-Việt Nam) và tiếp nhận bởi UBND thành phố Huế với mong muốn đưa thành phố Huế trở thành một điểm đến không rác nhựa vào năm 2030.

b. Hành động của các Bộ, ngành đoàn thể

Bộ Y tế

Bộ Y tế thực hiện giảm thiểu, hạn chế sử dụng các sản phẩm khó phân huỷ, sản phẩm nhựa dùng một lần từ các cán bộ, nhân viên y tế, người nhà, người bệnh trong sinh hoạt tại bệnh viện.



Đối với riêng hoạt động chuyên môn về y tế, Bộ đã nghiên cứu và sử dụng các vật dụng, vật tư y tế bằng sản phẩm thân thiện môi trường (găng tay cao su, khẩu trang, mũ trùm, túi đựng thuốc bằng giấy...); tăng cường thuốc uống thay cho thuốc tiêm; ứng dụng công nghệ số trong X quang thay cho phim nhựa...

Bộ Công thương

Bộ Công thương đã triển khai các đề tài, nhiệm vụ về điều tra đánh giá hiện trạng sử dụng phát thải túi ni lông khó phân huỷ, sản phẩm nhựa dùng một lần tại các chợ, trung tâm thương mại trên cả nước; xây dựng và thực hiện thí điểm chương trình hỗ trợ phát triển hệ thống phân phối hàng hoá xanh, thương mại xanh tại Việt Nam.



Triển khai mô hình văn phòng xanh, thí điểm tại Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp (giảm nhựa trong văn phòng làm việc,

không sử dụng chai nhựa; tăng cường sử dụng vật tư, thiết bị, bao bì, dụng cụ đóng gói... tài liệu dùng hội thảo bằng giấy ít trắng...

Thực hiện hoạt động truyền thông lồng ghép vào các đề án như “Người Việt Nam sử dụng hàng Việt Nam”, Chương trình mỗi xã một sản phẩm; dự án truyền thông về an toàn thực phẩm ngành công thương; xây dựng chuyên mục bảo vệ môi trường trên Cổng thông tin; các báo, tạp chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tổ chức các hội thảo, hội nghị...

Bộ Giao thông Vận tải

Bộ Giao thông Vận tải thực hiện các công tác tuyên truyền và các hoạt động hưởng ứng tuyên truyền về biển đảo; treo các băng rôn, khẩu ngữ tại trụ sở cơ quan; thay thế chai nhựa bằng cốc, bình đựng nước tại các cuộc họp, hội nghị, nơi làm việc; chỉ đạo các đơn vị ra quân vệ sinh môi trường, thu gom rác thải nhựa tại cơ quan, đơn vị.



Tổ chức triển khai dự án thí điểm “Cơ sở tiếp nhận rác thải từ tàu biển tại cảng biển”, thuộc Dự án “Suy nghĩ lại về nhựa – giải pháp kinh tế tuần hoàn cho rác thải biển” tại Cảng Cát Lái, thuộc Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn nhằm giảm thiểu chất thải phát sinh từ tàu biển thông qua việc triển khai hệ thống quản lý hiệu quả chất thải phát sinh từ tàu biển tại các cảng biển Việt Nam. Tổ chức cuộc thi “Sông sạch, biển xanh” nhằm

tìm kiếm các sáng kiến trong thu gom, phân loại, xử lý, giảm thiểu rác thải nhựa theo dòng chảy từ sông ra biển...

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Tổ chức các cuộc thi, cuộc triển lãm về sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường tại các điểm, khu du lịch tại khu vực phía Nam; tổ chức các cuộc thi “Một hành động nhỏ với rác thải nhựa lớn” trong chuỗi sự kiện Ngày hè của em, sau 3 tháng phát động đã nhận về 100 tác phẩm dự thi và lựa chọn được 45 sản phẩm vào chung kết.

Trong các cuộc họp đã thay thế chai nhựa bằng dụng chai thuỷ tinh; Ban quản lý các Làng văn hoá Việt Nam đã có túi giấy đựng riêng, trang bị thùng rác 2 ngăn, hướng dẫn phân loại tại nguồn (vô cơ, hữu cơ). Các đơn vị trực thuộc như Trung tâm Điện ảnh thể thao và Du lịch Việt Nam đã sản xuất nhiều chương trình về bảo vệ môi trường biển đảo, nâng cao nhận thức bảo

vệ môi trường du lịch trên sóng VTV. Đi đôi với hành động, công tác thanh kiểm tra cũng được quan tâm, chú trọng, đã lập 235 đoàn kiểm tra (từ năm 2019) tới 936 tổ chức, cá nhân. Qua quá trình kiểm tra đánh giá khách du lịch đã dần nhận thức và hành động cụ thể, thiết thực trong việc giảm thiểu sử dụng chất thải nhựa.



Bộ Quốc phòng

Tổ chức các Hội nghị tập huấn công tác truyền thông bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong quân đội tại Quân

đoàn 3, Gialai; tổ chức Hội thảo khoa học quân đội với nhiệm vụ khắc phục ô nhiễm môi trường tại Bộ Tư lệnh Hoá học, hội thảo đã thu nhận được 50 bài tham luận của các cơ quan, đơn vị.



Tổ chức Cuộc thi viết về những tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong nhiệm vụ bảo vệ môi trường do Tổng cục Chính trị phát động; Tổng cục Hậu cần đã có văn bản chỉ đạo các đơn vị triển khai các giải pháp bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa trong công tác hậu cần; Bộ Tổng tham mưu đã phát động phong trào sử dụng túi, bao bì giấy thay thế trong các buổi hội

ng nghị, hội thảo, hướng dẫn thực hiện giảm thiểu rác thải nhựa trong các học viện, trường, cơ sở đào tạo Quân đội.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tổ chức các hội thảo về nhựa, khuyến khích các cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động về sáng kiến giảm thiểu nhựa; xây dựng nghiên cứu các đề tài về nhựa; không sử dụng nước đóng chai trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo; định kỳ tổ chức các hoạt động thu gom, phân loại rác thải, dọn dẹp vệ sinh môi trường.

Tổ chức hưởng ứng, Lễ phát động Cuộc thi “Thử thách dọn rác”, ảnh hưởng rác thải nhựa tới môi trường hay các sản phẩm thân thiện thay thế môi trường thay thế cho những sản phẩm nhựa một lần, túi ni lông... Cùng với đài truyền hình là cầu nối giữa cơ quan quản lý đưa những thông tin, chính sách, chủ trương, giải pháp...đến gần gũi với người dân.



Các tổ chức chính trị - xã hội

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Người Cao tuổi Việt Nam cam kết hưởng ứng phong trào nói không với rác thải nhựa.



Phong trào “Chống rác thải nhựa” đã trở thành phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong các tầng lớp phụ nữ, nhằm chung tay thu gom, tái chế, giảm thiểu sử dụng rác thải nhựa dùng một lần, góp phần BVMT. Với nhiều cách làm sáng tạo, các cấp Hội chủ động triển khai phong trào gắn với việc thực hiện các chương trình, cuộc vận động, đề án, dự án của Hội, bước đầu đem lại hiệu quả rõ rệt, góp phần giảm thiểu những vấn đề môi trường nổi cộm ở địa phương; hỗ trợ các tầng lớp phụ nữ cả nước trong thực hiện tốt hơn quyền và lợi ích của mình, phát huy tốt vai trò của người phụ nữ trong tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, hướng tới các mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Theo báo cáo của Hội, từ năm 2020, Trung ương Hội đã đầu tư thí điểm thực hiện mô hình “Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và chống rác thải nhựa” (5 tỉnh/thành), mô hình “Phụ nữ sống xanh” tại cộng đồng và tại khu chợ (10 tỉnh/thành) với các nội dung trọng tâm: Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội, tuyên



truyền viên nòng cốt và ban quản lý khu chợ; phát động và hướng dẫn thực hiện phân loại rác, giảm thiểu rác thải nhựa tại chợ và hộ gia đình cho hội viên phụ nữ, hướng dẫn thực hành xử lý rác thải hữu cơ. Mô hình đã giúp hội viên, phụ nữ và cộng đồng nâng cao kiến thức, thay đổi hành vi về giảm thiểu túi ni lông và rác thải nhựa một lần khi đi chợ; thực hiện phân loại và xử lý rác thải hữu cơ, tích cực trồng cây xanh, xây dựng các tuyến đường hoa.



Sự lan tỏa hành động tích cực hạn chế sử dụng túi ni lông của người đi chợ và tiểu thương đều thể hiện rõ nét đặc biệt vào các “Ngày cuối tuần xanh”. Trong quá trình thực hiện, Trung ương Hội đã phối hợp với các chuyên gia thử nghiệm bộ công cụ đánh giá mức độ sử dụng túi ni lông tại các chợ của tiểu thương và người đi chợ để có những đánh giá bước đầu hiệu quả từ việc hạn chế sử dụng túi ni lông khi đi chợ. Các số liệu về mức độ sử dụng túi ni lông của người đi chợ và

tiểu thương cơ bản tại một số địa phương thông qua hoạt động thống kê, giám sát đều giảm và quy đổi ra lượng phát thải khí CO₂ gây hiệu ứng nhà kính cho thấy lượng khí CO₂ giảm. Điều này cho thấy, tác động từ các hoạt động mô hình đã góp phần giúp cả tiểu thương, người đi chợ cùng nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hàng ngày để chung tay BVMT.



Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức đồng loạt các “Ngày chủ nhật xanh trên toàn quốc”, tổ chức chiến dịch “Hãy làm sạch biển”, tổ chức Cuộc thi

"Thách thức để thay đổi" nhằm vận động đoàn viên, thanh niên cả nước tình nguyện bảo vệ môi trường bằng các hành động thiết thực, xóa những "điểm đen" rác thải thành "điểm sáng - xanh - sạch đẹp". Tổ chức Cuộc thi "Hành trình thứ 2 của lớp xe" nhằm phát huy tinh thần tình nguyện, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong việc tái chế, tái sử dụng lớp xe và các nguyên vật liệu, xây dựng hàng trăm sân chơi cho các em thiếu nhi hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các giờ chào cờ tuyên truyền "Vì một Việt Nam xanh", hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa cho thiếu niên nhi đồng. Tổ chức "Thanh niên hành động chống rác thải nhựa" diễn ra tại Bắc Ninh ngày 9/11/2019, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã phát động và triển khai thí điểm 2 mô hình "Chợ dân sinh giảm rác thải nhựa" tại chợ Nhớn, thành phố Bắc Ninh và mô hình "Chung cư hạn chế rác thải nhựa" tại chung cư Cát Tường, thành phố Bắc Ninh.



Hành động của các địa phương

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cả nước đã tổ chức hưởng ứng, phát động các phong trào bảo vệ môi trường nhằm, nâng cao nhận thức tuyên truyền tới người dân về việc hạn chế, giảm thiểu các sản phẩm túi ni lông chuyển sang sử dụng các hoạt động thân thiện với môi trường, có khả năng phân huỷ sinh học.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ sự kiện trong ngành tài nguyên và môi trường, phát động Phong trào Ngày Chủ Nhật xanh, Ngày Không sử dụng túi ni lông... ra quân đồng loạt dọn rác, quét dọn vệ sinh, thu gom, khơi thông dòng chảy...



Chỉ đạo các đài phát thanh truyền hình, cơ quan báo chí đưa tin về các hoạt động của Phong

trào, mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có hành vi tích cực trong việc triển khai mô hình, thu gom phân loại, xử lý chất thải...



Phong trào “Chống rác thải nhựa” trong thời gian qua đã huy động được sự phối kết hợp của nhiều cấp, nhiều ngành; nâng cao nhận thức và vai trò của các cơ quan, đoàn thể trong việc tuyên truyền tác hại của đồ dùng nhựa sử dụng một lần và túi ni lông; tạo tiền đề cho cấp cơ sở của các cơ quan, đoàn thể chủ động tham mưu, đề xuất

các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú ở địa phương góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho từng người dân; nâng cao được nhận thức của cộng đồng dân cư về ý thức, trách nhiệm đối với việc hạn chế và giảm thiểu việc sử dụng túi ni lông và đồ dùng nhựa sử dụng một lần. Điều này được thể hiện qua các phong trào, hành động, việc làm đang diễn ra hàng ngày và tạo được các mô hình, phong trào “Chống rác thải nhựa” trong từng khu phố, ấp.



Tuy nhiên, qua thực tế việc phát động phong trào giảm thiểu rác thải nhựa ở địa phương trong thời gian qua chưa thực sự đạt được kết quả giảm thiểu rác thải nhựa như mong muốn và vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Hiện chưa có hướng dẫn, tài liệu cụ thể để địa phương triển khai công tác truyền thông; điều tra, thống kê, phân loại đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền; tổ chức vận hành mạng lưới quan trắc, giám sát rác thải nhựa; thực hiện cơ chế hạn chế sản xuất, tiêu dùng sản phẩm nhựa dùng một lần; cơ chế khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở tái chế; chưa có lộ trình giảm thiểu tiến tới chấm dứt đối với sản phẩm túi ni lông khó phân hủy; chưa cụ thể chi tiết trong từng hoạt động của người sử dụng và trong sản xuất dẫn đến nhiều sản phẩm bán ra vẫn còn sử dụng túi ni lông.

- Việc sử dụng túi ni lông, vật dụng bằng nhựa trong sinh hoạt đã trở thành thói quen khó bỏ của người dân do sự tiện dụng, giá thành rẻ của sản

phẩm nên mặc dù biết được các tác hại của chất thải nhựa, sản phẩm nhựa dùng một lần những chưa thay đổi được thói quen.

- Công tác truyền thông vận động giảm thiểu chất thải nhựa, chống rác thải nhựa chỉ mới mang tính chất tuyên truyền theo chiều rộng, chưa có chiều sâu nên hiệu quả chưa cao.

- Ý thức của người dân trong việc tái chế, sử dụng tiết kiệm, phân loại, tái sử dụng các bình ni lông, sản phẩm nhựa chưa cao.

- Các sản phẩm bao bì, túi sách thân thiện với môi trường trên địa bàn các tỉnh/thành phố chưa nhiều nên ảnh hưởng lớn trong việc tuyên truyền, vận động người dân thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa”. Bên cạnh đó, giá thành các sản phẩm này cao hơn nhiều so với sản phẩm nhựa dùng một lần nên người tiêu dùng và các cơ sở kinh doanh chưa sẵn sàng lựa chọn sản phẩm thân thiện để thay thế.



Hành động của cộng đồng, doanh nghiệp

Hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”, các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất thương mại có sử dụng vật liệu nhựa, các doanh nghiệp phân phối, bán lẻ hàng hóa; đại diện các tổ chức quốc tế, đại sứ quán đã ký cam kết chống rác thải nhựa. Sau thời gian thực hiện, nhận thức của người dân, cộng đồng và doanh nghiệp đã được nâng cao hơn rất nhiều, bước đầu đã có giải pháp, sản phẩm thay thế cho túi ni lông khó phân hủy và nhựa sử dụng một lần. Kết quả, đã

thành lập được Liên minh tái chế bao bì Việt Nam với mục tiêu chung là đẩy mạnh thu gom tái chế bao bì nhằm cải thiện môi trường; Liên minh không rác Việt Nam (VZWA) với các tổ chức, cá nhân cam kết thực hiện và lan tỏa lối sống không rác thải.



Các doanh nghiệp cũng hạn chế tối đa sử dụng các sản phẩm từ nhựa. Đơn cử như Công ty Vinpearl thuộc tập đoàn đã phát triển dự án Go Green hạn chế tối đa việc sử dụng túi ni lông dùng

một lần và chuyển đổi hầu hết vật dụng sang loại chất liệu thân thiện với môi trường, có thời điểm giảm tới gần 1,4 tấn nhựa trong 1 tháng trên toàn hệ thống... Co.op mart Việt Nam; Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op); các siêu thị: Big C Đà Nẵng, Big C Hà Nội đã sử dụng phương pháp bọc hàng hóa, sản phẩm bằng lá chuối, sử dụng thùng carton thay cho túi ni lông.



Tổ chức Việt Nam sạch và xanh phối hợp với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh tham gia dọn rác thải tại các khu vực công cộng nhằm truyền đi thông điệp bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định tại sự kiện “Sống có trách nhiệm: Chấm dứt ô nhiễm rác thải nhựa”.

Tháng 11 năm 2018, dự án “Vì một cộng đồng không rác thải nhựa” đã chính thức được ký kết giữa Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam và Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) tại Hà Nội. Chương trình nằm trong chuỗi các hoạt động xã hội của Prudential (CSR) với chiến lược “Thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường giai đoạn 2018-2021”. Trong đó chú trọng mục tiêu giáo dục kiến thức và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường nhằm tạo ra sự thay đổi tích cực lâu dài trong cộng đồng.

Đặc biệt, nổi bật trong thời gian vừa qua trên cộng đồng mạng thế giới và Việt Nam đang sục sôi trào lưu “Thử thách dọn rác”, các cá nhân,

nhóm bạn bè... cùng nhau chung tay dọn sạch rác, cải tạo, trang trí lại các khu vực ô nhiễm, mất mỹ quan thành các địa điểm vui chơi, xanh sạch trong mắt mọi người, cộng đồng. Đây là một hoạt động gây được tiếng vang toàn thế giới và cả Việt Nam, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần dọn sạch môi trường, đem lại hiệu ứng, hình ảnh đẹp rất tốt cho cộng đồng với sự tham gia đông đảo của toàn xã hội.



Nhận thấy các hiệu ứng và trào lưu đẹp từ trào lưu “Thử thách dọn rác” Ban Thanh niên nông thôn phối hợp với Cổng Thông tin điện tử Trung

ương Đoàn và Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường (Bộ Tài nguyên – Môi trường) tổ chức cuộc thi “Thử thách để thay đổi” nhằm kêu gọi mọi người chung tay dọn dẹp, phân loại rác, cải thiện môi trường... qua đó tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho mọi người xung quanh ý thức về môi trường mình đang sống, một hành động, thói quen tuy nhỏ nhưng nếu được toàn thể mọi người cả nước hưởng ứng, áp dụng sẽ đem lại một hiệu quả vô cùng lớn lao, đem lại sức khỏe tốt cho con người và lợi ích lớn cho xã hội.

Cuối tháng 3 năm 2019, cộng đồng mạng xã hội Việt Nam đã lan truyền tấm hình giải cứu “dòng sông rác” Chà Và, tỉnh Sóc Trăng của một nhóm bạn trẻ đã làm lay động trái tim của cộng đồng mạng. Chỉ trong 2 ngày (mỗi ngày sau giờ đi làm từ 16h đến 20h, nhóm bạn trẻ do trưởng nhóm Nguyễn Xuân Tuyền thực hiện) đã biến đoạn sông Chà Và ngập ngụa rác thải trở lại với dòng nước trong, và được vỗ oà trong hạnh phúc và lời khen, cảm động của những người dân địa phương.



II. GIẢI PHÁP CHO TƯƠNG LAI

1. Giải pháp về chính sách

Ban hành chính sách

Chính phủ nghiên cứu ban hành các quy định cấm hoặc hạn chế việc sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Trên cơ sở như vậy sẽ yêu cầu các cửa hàng, siêu thị và nhà sản xuất giảm thiểu việc phân phối các sản phẩm này. Việc áp dụng luật pháp không chỉ góp phần làm giảm lượng nhựa thải ra môi trường mà còn tạo ra sự thay đổi tích cực trong thói quen tiêu dùng của cộng đồng.



158



Khi tăng cường chi phí cho việc sử dụng nhựa, người tiêu dùng sẽ được khuyến khích chuyển sang các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường, từ đó giảm thiểu đáng kể lượng nhựa sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.



Hỗ trợ doanh nghiệp

Chính phủ có thể đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất hoặc phân phối sản phẩm thay thế bằng cách cung cấp các ưu đãi tài chính, kết nối cung cầu. Những hỗ trợ này có thể bao gồm các khoản vay ưu đãi, giảm thuế hoặc tài trợ cho nghiên cứu và phát triển. Bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường, chính sách này không chỉ góp phần bảo vệ môi trường mà còn thúc đẩy sự phát triển kinh tế bền vững.





Khuyến khích nghiên cứu và phát triển

Để giảm thiểu việc sử dụng nhựa, chính sách cũng cần thúc đẩy nghiên cứu và phát triển các công nghệ mới nhằm sản xuất nhựa sinh học hoặc vật liệu phân hủy sinh học. Đầu tư vào các giải pháp sáng tạo sẽ giúp tìm ra những sản phẩm thay thế cho nhựa truyền thống, từ đó tạo ra những lựa chọn thân thiện hơn với môi trường cho người tiêu dùng.



Tăng cường giám sát và thực thi

Một yếu tố quan trọng để đảm bảo hiệu quả của các chính sách này là tăng cường giám sát và thực thi. Cần thiết lập một cơ chế giám sát chặt chẽ để đảm bảo rằng các quy định và luật pháp liên quan đến việc giảm thiểu nhựa được thực hiện một cách nghiêm túc. Các biện pháp phạt cần được áp dụng đối với những cá nhân hoặc doanh nghiệp vi phạm, tạo động lực cho các bên liên quan tuân thủ quy định và nâng cao hiệu quả của các chính sách đã ban hành.



Xây dựng kế hoạch quốc gia

Việc thiết lập một kế hoạch hành động quốc gia với các mục tiêu cụ thể và lộ trình rõ ràng để giảm thiểu rác thải nhựa là vô cùng cần thiết. Kế hoạch này cần xác định các bước cụ thể và thời gian thực hiện để đảm bảo các nỗ lực giảm thiểu nhựa diễn ra một cách hiệu quả và bền vững. Khi có một chiến lược rõ ràng, các bên liên quan sẽ dễ dàng phối hợp và triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm đạt được mục tiêu chung.

Ngoài ra, chính quyền địa phương có thể tạo ra các chính sách và quy định nhằm thúc đẩy

người dân và doanh nghiệp thực hiện các hành động bảo vệ môi trường. Việc ban hành các quy định nghiêm ngặt về việc sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần sẽ tạo ra áp lực và động lực cho người dân thay đổi thói quen tiêu dùng. Ví dụ, các địa phương có thể áp dụng thuế hoặc phí đối với việc sử dụng túi ni lông tại các cửa hàng, đồng thời cung cấp các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường.



Thêm vào đó, chính quyền có thể tổ chức các chương trình tuyên truyền và giáo dục nhằm

nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của rác thải nhựa. Các chiến dịch truyền thông này có thể được triển khai qua nhiều kênh khác nhau, bao gồm mạng xã hội, tờ rơi, biển quảng cáo và các sự kiện cộng đồng. Khi người dân hiểu rõ hơn về vấn đề ô nhiễm nhựa, họ sẽ có xu hướng tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

Việc hỗ trợ các sáng kiến và dự án tái chế bằng cách cung cấp nguồn tài chính hoặc các lợi ích thuế cho các doanh nghiệp và tổ chức thực hiện chương trình tái chế. Điều này không chỉ khuyến khích các doanh nghiệp tham gia mà còn tạo ra cơ hội việc làm trong lĩnh vực môi trường. Các chương trình như “Ngày hội dọn dẹp” hoặc “Tuần lễ không túi ni lông” có thể được tổ chức thường xuyên để thu hút sự tham gia của người dân và nâng cao tinh thần trách nhiệm cộng đồng.

Chính quyền địa phương nên theo dõi và đánh giá hiệu quả của các chính sách đã triển khai, từ đó điều chỉnh và hoàn thiện các chính sách này để phù hợp hơn với thực tiễn. Tóm lại, chính quyền

địa phương có thể tạo ra môi trường thuận lợi cho việc giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần thông qua các chính sách tích cực, từ đó góp phần xây dựng một cộng đồng bền vững và ý thức hơn về bảo vệ môi trường.

2. Truyền thông theo nhóm đối tượng

Các hoạt động bao gồm hội thảo, sự kiện, hoặc chương trình truyền hình nhằm khuyến khích mọi người tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường. Khi cộng đồng hiểu rõ hơn về tác hại của túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần, họ sẽ có khả năng thay đổi thói quen tiêu dùng và hỗ trợ các nỗ lực bảo vệ môi trường.



Truyền thông đến nhóm đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên

Việc truyền thông cần tập trung vào phong cách sống xanh kết hợp với tính thời thượng và xu hướng của giới trẻ. Sử dụng các sản phẩm như túi vải, bình nước cá nhân, ống hút tre không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn thể hiện cá tính và phong cách sống hiện đại. Các kênh như TikTok, Instagram và Facebook là nền tảng hiệu quả để lan tỏa thông điệp qua các video ngắn, thử thách thú vị như "7 ngày sống không nhựa" kèm hashtag #SongXanh #SongChat.

Việc kết hợp KOLs, Influencers trẻ tuổi có sức ảnh hưởng với các buổi workshop sáng tạo tại trường học giúp khuyến khích các bạn trẻ tham gia, học hỏi và trải nghiệm trực tiếp. Thông điệp cần đơn giản, truyền cảm hứng và gần gũi để thanh thiếu niên thấy bảo vệ môi trường là một xu hướng "cool" và thời thượng.



Truyền thông đến nhóm đối tượng phụ nữ

Truyền thông cần tập trung vào lối sống bền vững, tiết kiệm và tinh tế thông qua việc lựa chọn các sản phẩm thân thiện với môi trường như túi vải thời trang, hộp đựng thực phẩm an toàn, bình nước cá nhân sang trọng.... Nội dung nên được chia sẻ trên các nền tảng như Facebook, Instagram, YouTube và các hội nhóm trực tuyến, nơi phụ nữ thường trao đổi kinh nghiệm mua sắm và chăm sóc gia đình.



Các video ngắn với chủ đề như “5 bí quyết giảm nhựa trong gia đình” hay “Sống xanh - Tiện lợi và tiết kiệm” sẽ giúp phụ nữ thấy rõ lợi ích thực tế. Tổ chức workshop tái chế đồ dùng hay hội thảo về lối sống xanh tại các trung tâm cộng đồng sẽ tạo cơ hội để phụ nữ vừa học hỏi, vừa lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường một cách nhẹ nhàng và thiết thực.



Truyền thông đến nhóm đối tượng là người lao động/công nhân

Để giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần trong nhóm đối tượng là người lao động và công nhân, việc truyền thông cần phải tiếp cận trực tiếp, dễ hiểu và dễ thực hiện. Một trong những giải pháp hiệu quả là nâng cao nhận thức của họ thông qua những thông điệp đơn giản, dễ nhớ. Ví dụ, sử dụng hình ảnh minh họa mạnh mẽ kèm theo các thông điệp ngắn gọn về tác hại của nhựa đối với sức khỏe và môi trường, như câu slogan: "Túi ni lông – Tác hại không chỉ hôm nay mà là mai sau". Các biểu đồ và số liệu thống kê trực quan có thể được sử dụng để giải thích rõ ràng về mức độ ô nhiễm mà nhựa có thể gây ra.

Bên cạnh đó, việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngay tại nơi làm việc cũng rất quan trọng. Các buổi tuyên truyền ngắn gọn trong ca làm việc, hoặc phát tờ rơi và tấm biển thông tin dễ hiểu sẽ giúp công nhân nhận thức rõ hơn về vấn đề. Hơn nữa, cần khuyến khích sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường, như

túi vải, bình nước inox, hoặc đồ dùng tái sử dụng. Đây là những hành động đơn giản, nhưng có thể tạo ra sự thay đổi lớn khi mỗi công nhân, mỗi lao động đều có thể góp phần vào việc giảm thiểu rác thải nhựa.

Truyền thông đến nhóm đối tượng tôn giáo, dân tộc thiểu số

Để giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần trong nhóm đối tượng tôn giáo và dân tộc thiểu số, chiến lược truyền thông cần được xây dựng phù hợp với đặc thù văn hóa và tín ngưỡng của từng nhóm. Việc nâng cao nhận thức về tác hại của nhựa và khuyến khích thay thế bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường có thể được thực hiện thông qua những thông điệp gần gũi và dễ hiểu.

Một giải pháp hiệu quả là kết hợp các giá trị văn hóa và tôn giáo trong việc tuyên truyền. Các thông điệp có thể nhấn mạnh đến việc bảo vệ thiên nhiên, các sinh vật sống, vốn là những yếu tố quan trọng trong nhiều tín ngưỡng và truyền thống của các cộng đồng dân tộc thiểu số. Ví dụ,

các chiến dịch có thể sử dụng câu nói như: "Bảo vệ thiên nhiên là bảo vệ sự sống", hay "Nhựa có thể hủy hoại những gì chúng ta yêu quý".

Các buổi tuyên truyền và hội thảo tại cộng đồng, đặc biệt trong các lễ hội tôn giáo hay ngày lễ truyền thống, sẽ là cơ hội để tiếp cận nhóm đối tượng này. Thông qua các hình thức như phát tờ rơi, tấm biển, hoặc kể những câu chuyện minh họa về tác hại của nhựa trong đời sống hàng ngày, người dân có thể dễ dàng nhận thức và thay đổi thói quen. Đồng thời, khuyến khích sử dụng các vật dụng truyền thống như túi vải, rổ rá tre, hoặc bình đựng nước từ vật liệu tự nhiên sẽ giúp duy trì các phong tục lâu đời, đồng thời bảo vệ môi trường.

Việc phối hợp với các tổ chức tôn giáo hoặc các lãnh đạo cộng đồng dân tộc thiểu số cũng rất quan trọng, vì họ có sức ảnh hưởng lớn trong việc thay đổi nhận thức và hành vi của người dân. Khi chiến dịch truyền thông được gắn với các giá trị văn hóa và tôn giáo, nó không chỉ dễ dàng được chấp nhận mà còn trở thành một phần của

đời sống tinh thần và phong tục của cộng đồng.

Truyền thông đến nhóm đối tượng là người cao tuổi

Với người cao tuổi, truyền thông cần nhấn mạnh vào sức khỏe, truyền thống và trách nhiệm với thế hệ tương lai. Các sản phẩm thay thế như giỏ xách đan thủ công, túi vải đơn giản, hộp inox đựng thực phẩm không chỉ an toàn cho sức khỏe mà còn gợi nhớ đến các thói quen thân thiện với môi trường từ ngày xưa.



Các kênh truyền thông phù hợp bao gồm

truyền hình, báo đài địa phương và các buổi họp tổ dân phố. Các câu lạc bộ người cao tuổi có thể tổ chức các buổi nói chuyện và hoạt động tái chế nhẹ nhàng như đan giỏ, may túi vải. Việc lồng ghép câu chuyện về trách nhiệm bảo vệ môi trường cho thế hệ con cháu sẽ tạo thêm động lực để người cao tuổi thay đổi thói quen sử dụng nhựa.

Truyền thông đến nhóm đối tượng là nông dân

Đối với nông dân, truyền thông cần tập trung vào lợi ích kinh tế, sức khỏe và môi trường canh tác khi giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa dùng một lần.

Nội dung cần nhấn mạnh tác hại của rác thải nhựa đối với đất đai, nguồn nước và cây trồng. Các giải pháp như sử dụng bao bì sinh học, túi vải và dụng cụ tái sử dụng sẽ giúp tiết kiệm chi phí và bảo vệ sức khỏe.



Các kênh truyền thông hiệu quả bao gồm đài phát thanh nông thôn, loa truyền thanh xã, các buổi hội thảo và lớp tập huấn tại địa phương. Ngoài ra, tổ chức các chương trình thực tế như "Nông dân nói không với nhựa", kết hợp với các mô hình "nông trại xanh" sẽ giúp nâng cao nhận thức và khuyến khích nông dân áp dụng lối sống bền vững.

Truyền thông đến doanh nghiệp

Với doanh nghiệp, truyền thông cần nhấn mạnh vào trách nhiệm xã hội, lợi ích kinh tế lâu dài và hình ảnh thương hiệu bền vững. Việc giảm

thiểu túi ni lông và đồ nhựa dùng một lần thông qua bao bì thân thiện, sản phẩm tái chế và quy trình sản xuất xanh không chỉ giảm chi phí mà còn thu hút khách hàng và đối tác có ý thức về môi trường.



Các kênh truyền thông như LinkedIn, báo chí chuyên ngành, website doanh nghiệp và hội nghị thương mại là nơi lý tưởng để lan tỏa thông điệp. Tổ chức các chiến dịch "Doanh nghiệp xanh, hành động xanh", các giải thưởng tôn vinh doanh nghiệp bền vững và hợp tác với các tổ chức môi

trường sẽ khuyến khích doanh nghiệp tham gia tích cực. Những câu chuyện thành công từ các doanh nghiệp tiên phong sẽ tạo động lực và lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng doanh nghiệp.

Truyền thông theo nhóm đối tượng không chỉ giúp nâng cao nhận thức mà còn khuyến khích hành động cụ thể từ từng nhóm. Mỗi nhóm đối tượng có nhu cầu và sở thích riêng. Vì vậy, thông điệp và kênh truyền thông cần được điều chỉnh phù hợp để đạt được hiệu quả tốt nhất trong việc giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Sự tham gia của tất cả các nhóm đối tượng sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp, góp phần bảo vệ môi trường cho tương lai.



3. Hành động cụ thể của từng nhóm

Hành động của thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên

Thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên có thể bắt đầu bằng các hành động đơn giản nhưng đầy sáng tạo để giảm thiểu nhựa một lần. Các bạn có thể mang theo túi tote, bình nước cá nhân, ống hút tre hoặc inox khi đi học, đi chơi hoặc tụ tập bạn bè. Hãy thử tham gia các thử thách sống xanh như “7 ngày không dùng nhựa một lần” và chia sẻ trải nghiệm trên mạng xã hội kèm hashtag #SongXanh, #SongChat để lan tỏa phong trào.



Ngoài ra, việc sáng tạo các video ngắn trên TikTok hay Instagram chia sẻ mẹo sống xanh hoặc hướng dẫn làm sản phẩm tái chế sẽ vừa vui nhộn, vừa ý nghĩa. Tham gia các hoạt động môi trường tại trường học như câu lạc bộ bảo vệ môi trường, thu gom rác thải nhựa hay trồng cây xanh cũng giúp các bạn đóng góp tích cực cho môi trường.



Hành động của phụ nữ

Phụ nữ có thể đóng vai trò tiên phong trong việc xây dựng lối sống xanh từ gia đình. Hãy ưu

tiên lựa chọn các sản phẩm thân thiện như túi vải đi chợ, hộp đựng thực phẩm bằng thủy tinh hoặc inox thay vì đồ nhựa dùng một lần.



Trong gia đình, phụ nữ có thể thay đổi thói quen như sử dụng màng bọc thực phẩm bằng sáp ong thay cho màng bọc nhựa, hay ống hút tre và dụng cụ gỗ thay vì nhựa... Những sản phẩm tái chế cũng có thể tự làm tại nhà, như may túi vải, tái sử dụng chai nhựa cũ thành vật dụng trang trí. Tham gia các hội nhóm chia sẻ mẹo sống xanh sẽ giúp phụ nữ có thêm kinh nghiệm mua sắm tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời lan tỏa lối sống bền vững đến cộng đồng.

Hành động của người lao động/công nhân

Để giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần, nhóm người lao động và công nhân có thể thực hiện những hành động thiết thực và dễ dàng áp dụng trong cuộc sống hàng ngày. Một trong những giải pháp hiệu quả là khuyến khích công nhân thay thế túi ni lông bằng các sản phẩm tái sử dụng, như túi vải hoặc giỏ xách làm từ vật liệu bền vững. Các công ty, nhà máy có thể tổ chức các chương trình phát túi vải miễn phí hoặc giảm giá cho công nhân, tạo điều kiện để họ dễ dàng chuyển đổi từ việc sử dụng nhựa sang các sản phẩm thân thiện với môi trường.



Bên cạnh đó, các buổi tuyên truyền ngắn gọn trong ca làm việc hoặc phát tờ rơi với thông điệp đơn giản về tác hại của nhựa đối với sức khỏe và môi trường sẽ giúp nâng cao nhận thức của công nhân. Những chương trình đào tạo về cách giảm thiểu rác thải nhựa trong cuộc sống hàng ngày, bao gồm việc mang theo bình nước cá nhân hoặc sử dụng các hộp đựng cơm tái sử dụng thay vì sử dụng đồ nhựa một lần, sẽ giúp thay đổi thói quen tiêu dùng. Khi mỗi người lao động nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, họ sẽ chủ động thực hiện những hành động nhỏ nhưng có ý nghĩa trong việc giảm thiểu lượng rác thải nhựa, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường sống xung quanh.

Hành động của nhóm đối tượng tôn giáo, dân tộc thiểu số

Để giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần, nhóm tôn giáo và dân tộc thiểu số có thể thực hiện một số hành động cụ thể gắn liền với

giá trị văn hóa và tín ngưỡng của mình. Một trong những hành động quan trọng là tích hợp thông điệp bảo vệ môi trường vào các buổi lễ, nghi thức và truyền thống của cộng đồng. Các nhà lãnh đạo tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng có thể kêu gọi mọi người thực hành bảo vệ thiên nhiên như một phần trong việc duy trì đạo đức và tín ngưỡng. Thông qua các bài giảng, nghi thức tôn giáo, hoặc các buổi sinh hoạt cộng đồng, thông điệp về bảo vệ môi trường sẽ dễ dàng được tiếp nhận và lan tỏa.



Ngoài ra, việc khôi phục và duy trì các vật dụng truyền thống như túi vải, giỏ mây, rổ tre,

bình gỗ hay chum nước cũng là một hành động thiết thực. Những sản phẩm này không chỉ bảo vệ môi trường mà còn giữ gìn những nét văn hóa đặc trưng của cộng đồng. Việc khuyến khích sử dụng những vật dụng thân thiện với môi trường trong sinh hoạt hàng ngày sẽ giúp giảm bớt sự phụ thuộc vào túi ni lông và đồ nhựa dùng một lần, đồng thời tạo ra sự kết nối giữa việc bảo vệ thiên nhiên và giữ gìn bản sắc văn hóa của cộng đồng.

Hành động của người cao tuổi

Người cao tuổi có thể đóng góp cho môi trường bằng cách quay lại những thói quen thân thiện với môi trường từ ngày xưa. Khi đi chợ hoặc mua sắm, các ông bà có thể sử dụng giỏ đan thủ công, túi vải hoặc làn nhựa tái sử dụng thay vì dùng túi ni lông. Các buổi họp tổ dân phố hay câu lạc bộ người cao tuổi là cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi các giải pháp sống xanh như đan giỏ, may túi hoặc tái chế đồ dùng cũ.



Người cao tuổi cũng có thể trở thành người truyền cảm hứng cho con cháu, dạy thế hệ trẻ các giá trị tiết kiệm, bảo vệ môi trường và trách nhiệm với tương lai. Các hoạt động nhẹ nhàng như làm thủ công từ vật liệu tái chế sẽ giúp người cao tuổi vừa thư giãn, vừa tạo ra những sản phẩm hữu ích.



Hành động của người nông dân

Nông dân có thể bắt đầu bằng việc thay đổi thói quen sử dụng bao bì trong sản xuất và canh tác. Hãy thay thế túi ni lông thông thường bằng túi sinh học phân hủy khi thu hoạch và đựng nông sản, đồng thời hạn chế tối đa việc xả rác nhựa ra môi trường. Việc thu gom, phân loại và xử lý rác thải nhựa đúng cách cũng là giải pháp quan trọng để bảo vệ đất đai và nguồn nước.



Tham gia các lớp tập huấn hoặc mô hình "nông trại xanh" sẽ giúp nông dân nắm được các phương pháp sản xuất bền vững và tiết kiệm chi phí. Ngoài ra, việc chia sẻ kinh nghiệm trong cộng đồng và khuyến khích bà con cùng tham gia phong trào nói không với rác thải nhựa sẽ tạo nên một môi trường sống và canh tác lành mạnh hơn.

Hành động của doanh nghiệp

Doanh nghiệp có thể tạo ra sự thay đổi lớn thông qua việc thực hiện trách nhiệm xã hội và xây dựng thương hiệu xanh. Các doanh nghiệp

cần thay thế bao bì nhựa bằng bao bì thân thiện môi trường như giấy tái chế, vật liệu phân hủy sinh học hoặc các sản phẩm tái sử dụng. Việc áp dụng quy trình sản xuất xanh để giảm thiểu rác thải nhựa không chỉ tiết kiệm chi phí mà còn nâng cao hình ảnh doanh nghiệp trong mắt khách hàng và đối tác.



Doanh nghiệp có thể triển khai các chiến dịch nội bộ như “Văn phòng xanh - Không nhựa một lần” để khuyến khích nhân viên sử dụng bình

nước cá nhân, túi vải và các sản phẩm tái sử dụng. Đồng thời, việc tham gia các chương trình như "Doanh nghiệp xanh, hành động xanh" và chia sẻ câu chuyện thành công sẽ giúp lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường đến toàn xã hội.



4. Vai trò và sự tham gia của cộng đồng

Cộng đồng đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao nhận thức về tác hại của túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Các tổ chức cộng đồng có thể tổ chức hội thảo, chiếu phim tài liệu, hoặc buổi nói chuyện với chuyên gia về môi trường,

giúp người dân hiểu rõ hơn về những hậu quả của rác thải nhựa đối với sức khỏe con người và môi trường sống. Bên cạnh đó, chiến dịch truyền thông thông qua mạng xã hội, tờ rơi và bảng tin địa phương có thể phổ biến thông tin về lợi ích của việc giảm thiểu sử dụng nhựa. Những câu chuyện thành công từ các cá nhân hoặc nhóm trong cộng đồng sẽ tạo động lực cho mọi người thay đổi thói quen tiêu dùng.



Tổ chức hoạt động tập thể là một cách hiệu quả để cộng đồng gắn kết và hành động vì môi trường. Những sự kiện dọn dẹp bãi biển, công

viên hoặc các khu vực công cộng giúp làm sạch môi trường và nâng cao tinh thần đoàn kết. Người dân không chỉ tham gia thu gom rác thải mà còn cảm thấy trách nhiệm hơn với không gian sống xung quanh. Ngoài ra, việc tổ chức các buổi hội thảo về tái chế và sáng tạo đồ dùng sẽ giúp cộng đồng nhận ra rằng nhiều vật phẩm có thể được tái sử dụng mà không cần phải mua mới. Những hoạt động này không chỉ đem lại lợi ích về môi trường mà còn tạo ra cơ hội để mọi người kết nối và chia sẻ kinh nghiệm.



Sự tham gia của cộng đồng trong việc đề xuất và hỗ trợ các chính sách giảm thiểu rác thải nhựa là rất quan trọng. Cộng đồng có thể tích cực tham gia vào các cuộc họp về chính sách môi trường, lên tiếng về những mối quan tâm liên quan đến rác thải nhựa. Họ có thể ký kết bản kiến nghị yêu cầu chính quyền địa phương ban hành các quy định cấm hoặc hạn chế việc sử dụng túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Bên cạnh đó, cộng đồng cần hợp tác với chính quyền để thực hiện các chính sách như thu phí túi ni lông, tổ chức các chương trình tái chế hoặc cung cấp túi vải miễn phí cho người dân, từ đó khuyến khích mọi người chuyển đổi sang thói quen tiêu dùng bền vững hơn.

Cộng đồng có thể tạo áp lực lên các doanh nghiệp địa phương để họ áp dụng các biện pháp bền vững trong sản xuất và kinh doanh. Việc khuyến khích doanh nghiệp cam kết giảm thiểu rác thải nhựa không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn tạo ra hình ảnh tích cực cho các doanh nghiệp. Cộng đồng có thể tổ chức các chiến dịch

thông báo cho người tiêu dùng về những doanh nghiệp thực hiện tốt trong việc giảm thiểu rác thải nhựa. Đồng thời, các tổ chức cộng đồng có thể hợp tác với doanh nghiệp để phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường hoặc thực hiện các chương trình khuyến mãi cho khách hàng sử dụng sản phẩm không có bao bì nhựa.



Việc xây dựng một mạng lưới cộng đồng mạnh mẽ giúp nâng cao hiệu quả của các hoạt động bảo vệ môi trường. Các tổ chức phi lợi nhuận,

nhóm tình nguyện viên có thể kết hợp sức mạnh để triển khai các dự án lớn hơn, tạo ra tác động tích cực đến môi trường. Cộng đồng cần tạo ra không gian cho mọi người tham gia vào các quyết định và hoạt động bảo vệ môi trường. Sự tham gia này không chỉ giúp mọi người cảm thấy có trách nhiệm mà còn tạo ra cảm giác thuộc về một tập thể lớn hơn. Mạng lưới mạnh mẽ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc chia sẻ tài nguyên, ý tưởng và giải pháp sáng tạo nhằm giảm thiểu rác thải nhựa.



Vai trò và sự tham gia của cộng đồng chính là một yếu tố then chốt trong việc giảm thiểu túi ni lông và đồ nhựa sử dụng một lần. Khi cộng đồng cùng nhau hành động, họ không chỉ tạo ra một phong trào mạnh mẽ và bền vững mà còn nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ sức khỏe con người và cải thiện chất lượng cuộc sống. Sự đoàn kết và hợp tác giữa các cá nhân, nhóm và tổ chức trong cộng đồng sẽ là nền tảng vững chắc cho những thay đổi tích cực trong tương lai.





TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

PHÂN LOẠI, TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ RÁC THẢI SINH HOẠT



I. TẠI SAO PHẢI PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác thải sinh hoạt) là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người¹.

Phân loại chất thải rắn sinh hoạt là một biện pháp quản lý chất thải mang lại nhiều lợi ích toàn diện: giảm ô nhiễm môi trường, tiết kiệm chi phí, khai thác hiệu quả tài nguyên tái chế và tạo ra nguồn kinh tế từ chất thải.

Việc thực hiện phân loại chất thải đòi hỏi sự tham gia và ý thức của mỗi cá nhân, cộng đồng và cả chính quyền để đảm bảo sự bền vững của môi trường sống. Phân loại chất thải không chỉ là một trách nhiệm đối với môi trường mà còn là một cách để xây dựng cuộc sống xanh và sạch hơn cho các thế hệ mai sau.

Có ba lý do chính để phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH):

1. Khoản 11 Điều 3 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Thứ nhất, lượng CTRSH phát sinh ngày càng lớn gây ô nhiễm môi trường, thất thoát tài nguyên, lãng phí tài nguyên đất, làm tăng chi phí xử lý chất thải của Nhà nước và người dân.

Thứ hai, phân loại CTRSH giúp giảm đi một lượng rác thải ra môi trường, giảm ô nhiễm, tiết kiệm nhiều khoản chi phí khác như thu gom, vận chuyển và xử lý.

Thứ ba, mang lại nguồn kinh tế lớn từ các chất thải có khả năng tái chế. Chất thải thực phẩm được sử dụng làm phân bón, thức ăn chăn nuôi...



1. Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ngày càng lớn

Hiện nay, với quá trình đô thị hóa nhanh chóng và tốc độ gia tăng dân số, lượng CTRSH tại các

thành phố và khu dân cư tăng lên không ngừng. Theo báo cáo của nhiều tổ chức môi trường, mỗi năm hàng triệu tấn rác thải được thải ra, phần lớn trong số đó không được phân loại, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Khi rác thải bị vứt bỏ mà không được phân loại, toàn bộ rác hữu cơ, nhựa, kim loại, giấy, và rác nguy hại bị gom chung và chuyển đến bãi chôn lấp. Tình trạng này dẫn đến sự lãng phí các tài nguyên tái chế được và làm mất đi cơ hội tái sử dụng những vật liệu có giá trị kinh tế.



Các bãi chôn lấp rác phải mở rộng liên tục để chứa thêm lượng rác tăng cao, chiếm dụng đáng kể diện tích đất có thể sử dụng cho nông nghiệp, xây dựng hay công viên công cộng. Đất đai bị ô nhiễm bởi nước rỉ rác từ bãi chôn lấp, các hóa chất độc hại dần dần xâm nhập vào nguồn nước ngầm, gây nguy hại cho sức khỏe cộng đồng. Bên cạnh đó, việc chôn lấp không kiểm soát tạo ra khí methane – một khí nhà kính mạnh gấp 25 lần so với CO_2 , góp phần làm gia tăng hiệu ứng nhà kính và biến đổi khí hậu.



Phân loại CTRSH ngay từ nguồn là một giải pháp quan trọng giúp giảm lượng chất thải cần xử lý, bảo vệ đất đai và giảm thiểu phát thải khí nhà kính. Đồng thời, giảm chi phí cho Nhà nước và người dân trong việc xây dựng các bãi chôn lấp mới và xử lý rác thải, đồng thời giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm và bảo vệ môi trường sống.

2. Phân loại giúp giảm lượng rác thải ra môi trường, giảm ô nhiễm và tiết kiệm chi phí

Phân loại rác thải tại nguồn là bước đầu trong việc quản lý chất thải hiệu quả. Khi rác thải được phân loại đúng cách, các thành phần khác nhau có thể được xử lý riêng biệt theo các phương pháp tối ưu nhất. Chất thải nhựa, thủy tinh và kim loại được chuyển đến các cơ sở tái chế, nơi chúng có thể tái sản xuất thành các sản phẩm mới mà không cần phải khai thác nguyên liệu từ tự nhiên. Chất thải hữu cơ có thể được sử dụng để sản xuất phân bón hữu cơ hoặc xử lý sinh học, giảm tải cho các bãi chôn lấp và tránh tình trạng phân hủy tạo ra khí methane.

Phân loại rác không chỉ giúp giảm thiểu lượng rác thải cần xử lý mà còn làm giảm chi phí vận chuyển và xử lý rác. Khi rác thải được xử lý riêng biệt, các công đoạn thu gom và vận chuyển cũng được tổ chức hiệu quả hơn, giúp giảm số lượng xe và chi phí nhiên liệu cần thiết để vận chuyển rác thải. Nhờ vào việc giảm chi phí vận chuyển và xử lý, có thể tiết kiệm được nguồn lực đáng kể của chính quyền địa phương và cộng đồng. Đồng thời, việc giảm số lượng rác cần chôn lấp cũng giúp giảm chi phí bảo trì và xử lý nước rỉ rác tại các bãi chôn lấp.



3. Tận dụng nguồn kinh tế từ chất thải

Phân loại chất thải không chỉ đơn thuần là một hành động bảo vệ môi trường mà còn có giá trị kinh tế cao. Khi chất thải được phân loại, các loại rác tái chế như nhựa, giấy, kim loại có thể trở thành nguồn nguyên liệu quý giá cho các ngành công nghiệp tái chế. Việc tái chế giúp giảm sự phụ thuộc vào tài nguyên tự nhiên, từ đó giảm thiểu việc khai thác và bảo vệ hệ sinh thái. Ví dụ, tái chế giấy giúp giảm việc chặt phá rừng, tái chế nhựa giúp giảm nhu cầu sản xuất nhựa mới từ dầu mỏ, từ đó giảm tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch và giảm phát thải khí nhà kính.

Ngoài ra, rác thải hữu cơ, như thực phẩm và các loại chất thải từ cây cỏ, có thể được chuyển hóa thành phân bón hữu cơ hoặc thức ăn chăn nuôi. Khi được ủ thành phân compost, chất thải hữu cơ trở thành nguồn dinh dưỡng tự nhiên cho đất, giúp cải thiện chất lượng đất và tăng năng suất cây trồng mà không cần sử dụng nhiều phân bón hóa học. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm

chi phí cho ngành nông nghiệp mà còn giảm thiểu ô nhiễm đất và nước do phân bón hóa học gây ra.



Phát triển ngành công nghiệp tái chế và tận dụng rác thải hữu cơ còn giúp tạo ra công ăn việc làm cho người lao động, thúc đẩy các hoạt động kinh tế xanh và bền vững. Đây là một cơ hội để phát triển kinh tế tuần hoàn, trong đó các sản phẩm sau khi sử dụng có thể tái chế và quay lại chu kỳ sản xuất, không gây ra sự lãng phí và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

II. PHÂN LOẠI NHƯ THẾ NÀO CHO ĐÚNG

1. Quy định theo Luật Bảo vệ môi trường

Theo Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn là một yêu cầu bắt buộc với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm, thúc đẩy tái chế và tận dụng nguồn tài nguyên. Quy định này nêu rõ: chất thải rắn sinh hoạt phải được phân loại thành các nhóm cụ thể.





Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế

Bao gồm các loại chất thải có thể được tái sử dụng hoặc tái chế thành nguyên liệu sản xuất như giấy, nhựa, kim loại, thủy tinh. Những chất thải này sau khi thu gom sẽ được chuyển đến các cơ sở tái chế để tiếp tục quy trình sản xuất, giúp tiết kiệm tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường.

GIẤY

Sách, vở, báo cũ, giấy viết, thùng, bìa carton, hộp đựng giấy, vỏ hộp sữa...



Hãy mở hoặc cắt ra và xếp gọn để giảm thể tích

Giấy gói, bì thư, biên lai, túi giấy, ly giấy (sạch, không dính dầu, thức ăn) và giấy vụn khác,...

Bỏ vào bao bì để tránh rơi vãi

NHỰA

Các loại đồ đựng bằng nhựa (chai, bình, ống, can, thùng, hộp, nhựa,...)



Các vật dụng có ký hiệu PET, PE, PP, PS...) đều có thể tái chế được.

KIM LOẠI

Các vật dụng bằng kim loại hỏng



Tráng sơ qua nước hoặc lau sạch những chất còn sót bên trong; Những vật sắc nhọn như dao kéo... cho vào bao bì đựng chất thải và ghi chú tên bên ngoài.

Sau khi phân loại, các chất thải này được thu gom và chuyển đến các cơ sở tái chế. Tại đây,

chúng sẽ trải qua quá trình làm sạch, xử lý, và tái chế thành các sản phẩm mới hoặc nguyên liệu thô phục vụ cho ngành công nghiệp khác. Việc tái chế không chỉ giúp giảm tiêu thụ tài nguyên mà còn hạn chế lượng rác thải phải chôn lấp, giúp giảm diện tích đất sử dụng cho bãi rác và giảm phát thải khí nhà kính.

Chất thải thực phẩm

Bao gồm cả các thành phần thực phẩm không ăn được (như vỏ rau củ, xương) và các phần ăn được nhưng bị lãng phí (như thức ăn thừa từ bữa ăn)



Chất thải rắn sinh hoạt khác

Bao gồm các loại chất thải không thể tái chế hoặc tái sử dụng, và cũng không dễ phân hủy sinh học.

* Các loại chất thải đốt được



Tã, bím, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng, tấm bông, bông tẩy trang, khẩu trang,...

Sản phẩm da và lông, chăn đệm bông, lông vũ, giày cảm nhiệt, thú nhồi bông, quần áo cũ,...

Túi giấy, hộp giấy đựng thức ăn

* Các loại chất thải không đốt được



Đồ bằng gốm, sứ, thủy tinh bị vỡ

Vỏ bao bì bánh kẹo, giấy bạc

Giày dép cũ, găng tay cao su

Hộp que gas sử dụng hết nhiên liệu

Trong nhóm này còn bao gồm cả một số chất thải nguy hại



Chất thải công kênh như ti vi, tủ lạnh, máy giặt... cũ, hỏng không còn sử dụng được.

Tủ gỗ, bàn ghế, giường, nệm cũ hỏng...



Tủ sắt, khung cửa, cánh cửa



Chất thải xây dựng (bê tông, gỗ, mảnh vụn nhựa đường, gạch, ngói, đất sét, sắt thép, vách ngăn thạch cao); Cảnh, cây có kích thước lớn...

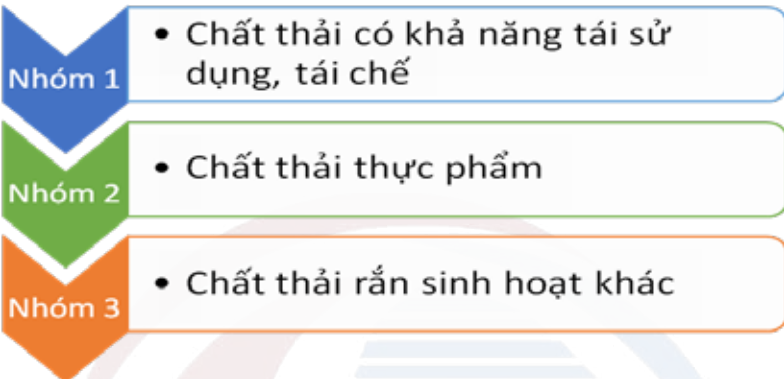


Ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa, máy rửa bát, quạt điện, quạt sưởi, máy giặt, máy vi tính...



2. Hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt (tại Công văn số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02 tháng 11 năm 2023). Theo đó, CTRSH được nhận diện và phân loại chi tiết thành 03 nhóm như sau:



Nhóm 1: Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế

Nhóm này được chia thành 08 loại chất thải như sau:

Nhóm 1: Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế							
1.1 Giấy thải	1.2 Nhựa thải	1.3 Kim loại thải	1.4 Thủy tinh thải	1.5 Vải, đồ da	1.6 Đồ gỗ	1.7 Cao su	1.8 Thiết bị điện, điện tử thải bỏ

1.1. Giấy thải

Giấy thải tiếp tục được phân thành 02 loại: (1) Hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy và (2) Sách,

truyện, vở, báo cũ, giấy viết...; thùng, bì carton; lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy...; các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn.

1.1.1. Hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy

Kỹ thuật trong phân loại:

- Loại bỏ nước, dung dịch chứa bên trong.
- Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích



1.1.2. Sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết...; thùng, bì carton; lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy...; các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn

Kỹ thuật trong phân loại:

- Loại bỏ thực phẩm, sản phẩm chứa đựng ban đầu.
- Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích.



1.2. Nhựa thải

Nhựa thải tiếp tục phân thành 02 loại: (1) Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại) và (2) Các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa; ly, cốc nhựa.

1.2.1. Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)

Kỹ thuật phân loại:

- Tháo nắp, loại bỏ nước, dung dịch hoặc sản phẩm chứa đựng bên trong.
- Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.



1.2.2. Các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa; ly, cốc nhựa

Kỹ thuật phân loại: Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.



1.3. Kim loại thải

Kim loại thải tiếp tục phân thành 02 loại: (1) Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại) và (2) Đồ dùng nhà bếp bằng kim loại: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, dĩa...; các loại vật dụng kim loại thải khác.

1.3.1. Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)

Kỹ thuật trong phân loại:

- Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.
- Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.



1.3.2. Đồ dùng nhà bếp bằng kim loại: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, dĩa...; các loại vật dụng kim loại thải khác

Kỹ thuật trong phân loại:

- Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.
- Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



1.4. Thuỷ tinh thải

Thuỷ tinh thải tiếp tục được phân thành 03 loại: (1) Chai, lọ thuỷ tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại); (2) Bình hoa, đồ trang trí bằng thuỷ tinh, pha lê và (3) Thuỷ tinh thải khác.

1.4.1. Chai, lọ thuỷ tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).

Kỹ thuật trong phân loại:

- Tháo nắp, loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.
- Thu, xếp gọn, hạn chế va đập, gây vỡ.



1.4.2. Bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê

Kỹ thuật trong phân loại: Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong; tái sử dụng với đồ vật còn nguyên vẹn.



1.4.3. Thuỷ tinh thải khác

Kỹ thuật trong phân loại: Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



1.5. Vải, đồ da

1.5.1. Quần áo, phụ kiện; giày, dép, vali; chăn, màn, rèm cửa bằng vải... (không dính thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)

Kỹ thuật trong phân loại:

- Tái sử dụng đối với các đồ vật sạch.
- Thu gọn.



1.6. Đồ gỗ

1.6.1. Đồ chơi; vật trang trí, đồ gia dụng, hộp, khay... bằng gỗ

Kỹ thuật trong phân loại:

- Tái sử dụng đối với vật dụng còn nguyên vẹn.
- Thu gọn, giảm kích thước, thể tích đối với các vật dụng đã bị hư hỏng để tái chế.



1.7. Cao su

Cao su được phân thành 02 loại: (1) Đồ chơi bằng cao su và (2) Săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại.

1.7.1. Đồ chơi bằng sao su

Kỹ thuật trong phân loại:

- Tái sử dụng đối với đồ chơi còn nguyên vẹn.

- Thu gọn, giảm kích thước, thể tích đối với đồ chơi đã bị hư hỏng để tái chế.



1.7.2. Săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại
Kỹ thuật trong phân loại: bó gọn





1.8. Thiết bị điện, điện tử thải bỏ

Thiết bị điện, điện tử thải bỏ được phân thành 02 loại: (1) Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: máy ảnh và máy ghi hình; điện thoại di động và điện thoại để bàn; dây cáp và phụ kiện máy tính; bảng điều khiển trò chơi; đồ chơi điện tử; máy tính cầm tay; bàn phím; máy tính xách tay và máy tính bảng; máy nhắn tin; bộ đàm, đèn led, đèn halogen... và (2) Các thiết bị điện, điện tử lớn như: máy tính để bàn và màn hình; máy fax; máy in và máy quét; dàn âm thanh và loa; tivi; máy đánh chữ; đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng...;

tủ lạnh, tủ đông, máy điều hoà, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện...

1.8.1. Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: máy ảnh và máy ghi hình; điện thoại di động và điện thoại để bàn; dây cáp và phụ kiện máy tính; bảng điều khiển trò chơi; đồ chơi điện tử; máy tính toán cầm tay; bàn phím; máy tính xách tay và máy tính bảng; máy nhắn tin; bộ đàm, đèn led, đèn halogen...

Kỹ thuật trong phân loại: Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.





1.8.2. Các thiết bị điện, điện tử lớn như: máy tính để bàn và màn hình; máy fax; máy in và máy quét; dàn âm thanh và loa; ti vi; máy đánh chữ; đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng...; tủ lạnh, tủ đông, máy điều hoà, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện...

Kỹ thuật trong phân loại: Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.



Nhóm 2: Chất thải thực phẩm

Nhóm này được phân thành 02 loại như sau:

Nhóm 2: Chất thải thực phẩm	
2.1. Thức ăn thừa; thực phẩm hết hạn sử dụng	2.2. Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải

2.1. Thức ăn thừa; thực phẩm hết hạn sử dụng

Kỹ thuật trong phân loại: Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.



2.2. Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn...; các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản

Kỹ thuật trong phân loại: Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.



Nhóm 3: Chất thải rắn sinh hoạt khác

Nhóm này được phân thành 03 loại như sau

Nhóm 3: Chất thải rắn sinh hoạt		
3.1. Chất thải nguy hại	3.2. Chất thải công kênh	3.3. Chất thải khác còn lại

3.1. Chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại tiếp tục được phân thành 03 loại: (1) Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini... từ hoạt động sinh hoạt; Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất); Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất; Kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh; (2) Các loại bóng đèn huỳnh quang thải; thủy tinh hoạt tính thải; nhiệt kế chứa thủy ngân thải và (3) Các loại pin, ắc quy thải.

Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất);

Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất; kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh.

3.1.1. Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini... từ hoạt động sinh hoạt;

Kỹ thuật trong phân loại:

- Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì... để an toàn, tránh phát tán chất thải nguy hại ra ngoài môi trường.
- Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn (như kim tiêm) để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.





*3.1.2. Các loại bóng đèn huỳnh quang thải;
thủy tinh hoạt tính thải; nhiệt kế chứa thủy
ngân thải*

Kỹ thuật trong phân loại:

- Không đập vỡ.
- Trường hợp bị vỡ thì lưu giữ bảo đảm an toàn tránh gây thương tích, ngăn ngừa phát tán thủy ngân trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



3.1.3. Các loại pin, ắc quy thải

Kỹ thuật trong phân loại: Giữ nguyên hình dạng, không tháo dỡ.



3.2. Chất thải công kênh

Chất thải công kênh tiếp tục được phân thành 03 loại: (1) Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm, cũ hỏng...; (2) Tủ sắt, khung cửa, cánh cửa... và (3) Cành cây, gốc cây...

3.2.1. Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm, cũ hỏng...

Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.





3.2.2. Tủ sắt, khung cửa, cánh cửa...

Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.



3.2.3. Cành cây, gốc cây....

Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.



3.3. Chất thải khác còn lại

Chất thải khác còn lại được phân thành 06 loại: (1) Vỏ các loại hạt như macca, óc chó, hạt điều, dừa, vỏ trứng, xơ dừa, rơm, trấu...từ hoạt động sinh hoạt; Chiếu cói; chiếu tre, trúc; gối mây, tre,...; Lông gia súc, gia cầm,...; Bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, lõi ngô (cùi bắp)...; Chất thải từ làm vườn từ hộ gia đình như lá, rễ, cành cây nhỏ, cỏ, hoa...; (2) Phân động vật cảnh; xác động vật cảnh chết không do dịch bệnh...; (3) Tã, bỉm, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng; giấy ướt đã sử dụng; bông tẩy trang, khẩu trang...; Các loại hộp xốp; các loại sản phẩm nhựa sử dụng một lần; Bã kẹo cao su, đầu lọc thuốc lá...; Bóng bay, băng keo dán, tấm bông tai, tấm chỉ kẻ răng; Vỏ thuốc...; (4) Giày, dép nhựa, thước kẻ, muôi (vá), thìa (muỗng) bằng nhựa; Bút, bật lửa đã hết gas, bàn chải đánh răng, vỏ tuýp, hộp kem đánh răng...; các loại nhựa thải khác; (5) Vỏ cứng các loài thủy, hải sản; xỉ than từ hoạt động sinh hoạt...; gổm, sành, sứ thải... và (6) Các loại chất thải còn lại.

3.3.1. Vỏ các loại hạt như macca, óc chó, hạt điều, dừa, vỏ trứng, xơ dừa, rơm, trấu... từ hoạt động sinh hoạt;

Chiếu cói; chiếu tre, trúc; gối mây, tre...;

Lông gia súc, gia cầm...;

Bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, lõi ngô (cùi bắp)...;

Chất thải từ làm vườn từ hộ gia đình như lá, rễ, cành cây nhỏ, cỏ, hoa...

Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.





3.3.2. Phân động vật cảnh; xác động vật cảnh chết không do dịch bệnh...

Kỹ thuật trong phân loại: Chứa trong vật đựng kín, không rò rỉ, ngăn ngừa phát tán mùi.

3.3.3. Tã, bỉm, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng; giấy ướt đã sử dụng; bông tẩy trang, khẩu trang...;

Các loại hộp xốp; các loại sản phẩm nhựa sử dụng một lần;

Bã kẹo cao su, đầu lọc thuốc lá...;

Bóng bay, băng keo dán, tăm bông tai, tăm chỉ răng;

Vỏ thuốc...



Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm kích thước, thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.



3.3.4. Giày, dép nhựa, thuốc kê, muối (vá), thìa (muỗng) bằng nhựa;

*Bút, bột lửa đã hết gas, bàn chải đánh răng,
vỏ tuýp, hộp kem đánh răng...;*

Các loại nhựa thải khác.

Kỹ thuật trong phân loại: bó gọn



3.3.5. Vỏ cứng các loài thuỷ, hải sản;

Xỉ than từ hoạt động sinh hoạt...;

Gốm, sành, sứ thải...

Kỹ thuật trong phân loại: Thu gọn, giảm thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.



3.3.6. Các loại chất thải còn lại

Kỹ thuật trong phân loại: bó gọn

3. Hướng dẫn phân loại của địa phương

Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định tại Khoản 6 Điều 79 như sau: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận

chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại.

Sau khi Luật được ban hành, nhiều địa phương đã chủ động, tích cực ban hành các quy định, hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh/thành. Quy định phân loại rác thải sinh hoạt được thực hiện như sau:

[1] Rác thải sinh hoạt được phân loại như sau:

- Rác thải sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế.
- Rác thải thực phẩm.
- Rác thải sinh hoạt khác.

Việc phân loại cụ thể rác thải sinh hoạt khác sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn quyết định theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Mặt khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có chính sách khuyến khích việc phân loại riêng rác thải nguy hại trong rác thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân.



[2] Đối với hộ gia đình, cá nhân ở đô thị phải chứa, đựng rác thải sinh hoạt sau khi thực hiện phân loại vào các bao bì để chuyển giao như sau:

- Rác thải sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân

tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Rác thải thực phẩm và rác thải sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Rác thải thực phẩm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi.



[3] Đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh rác thải sinh hoạt sau khi phân loại thực hiện quản lý như sau:

- Khuyến khích tận dụng tối đa rác thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi;

- Rác thải sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

- Rác thải thực phẩm không được để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi mà phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

- Rác thải sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

Mặt khác, khuyến khích hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh rác thải sinh hoạt thực hiện phân loại, lưu giữ và chuyển giao rác thải sinh hoạt theo như hộ gia đình, cá nhân ở đô thị



[4] Việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải công kênh được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.



TÂY NINH

Quy định chi tiết của một số địa phương

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành nhiều quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, trong đó có quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt như sau:

Triển khai thực hiện việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại cơ quan, đơn vị, theo nguyên tắc chia thành 03 loại: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải thực phẩm; Chất thải rắn sinh hoạt khác theo quy định tại Khoản 1 Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, cụ thể phân loại theo nguyên tắc: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải thực phẩm; Chất thải sinh hoạt khác.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quán triệt đến toàn thể đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị mình nghiêm túc triển khai thực hiện việc phân loại chất thải rắn tại nguồn.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xây dựng Kế hoạch triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn quản lý, tổ

chức tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, nhân dân trong việc phân loại rác tại nguồn và theo dõi việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn.



NINH THUẬN

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Về Quản lý chất thải rắn sinh hoạt có nêu rõ: Căn cứ quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường và Hướng dẫn kỹ thuật phân loại chất thải rắn sinh hoạt của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thành 03 nhóm như sau:

a) Nhóm 1. Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, gồm: Giấy thải, nhựa thải, kim loại thải, thủy tinh thải, vải, đồ da, đồ gỗ, cao su, thiết bị điện, điện tử thải bỏ.

b) Nhóm 2. Chất thải thực phẩm, gồm: Thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng, các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn, các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm và thủy hải sản.

c) Nhóm 3. Chất thải rắn sinh hoạt khác, gồm:

- Chất thải công kênh: Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm cũ hỏng, tủ sắt, khung cửa, cánh cửa, cành cây, gốc cây. Đối với chất thải này được quản lý theo quy định tại “Quy định phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận” ban hành kèm theo Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

- Các loại chất thải còn lại: Thực hiện phân loại theo hướng dẫn kỹ thuật phân loại chất thải rắn sinh hoạt ban hành kèm theo Văn bản số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.



ĐÀ NẴNG

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025. Trong đó, quy định về Danh mục tên chất thải theo các nhóm như sau:

- Nhóm CTRSH tái sử dụng, tái chế (Rác tái chế):

TT	Tên chất thải
1.	Nhóm giấy: tạp chí, giấy báo các loại; hộp giấy; bì thư; sách; tập; hộp, đĩa, ly giấy và carton...
2.	Nhóm nhựa: các vật liệu bằng nhựa (chai, lọ, khay đựng thức ăn, can thùng, đĩa CD, DVD, nắp chai nhựa) và các vật liệu làm bằng nhựa trên sản phẩm có ký hiệu PE, PP, PVC, PET...
3.	Nhóm kim loại: sắt, nhôm, thép, đồng, vỏ bao bì kim loại (lon bia, nước ngọt, lon đồ hộp)...

- Nhóm CTRSH nguy hại từ hộ gia đình

TT	Tên chất thải
1.	Bóng đèn đã qua sử dụng
2.	Bình xịt côn trùng, vỏ bình gas mini
3.	Chai, lọ đựng hóa chất, dầu nhớt
4.	Thùng, túi đựng có dầu nhớt thải
5.	Pin thải các loại
6.	Ắc quy thải
7.	Thiết bị điện tử gia dụng hư hỏng
8.	Nhiệt kế hỏng
9.	Các chất thải có thành phần tương tự từ mục 1-8

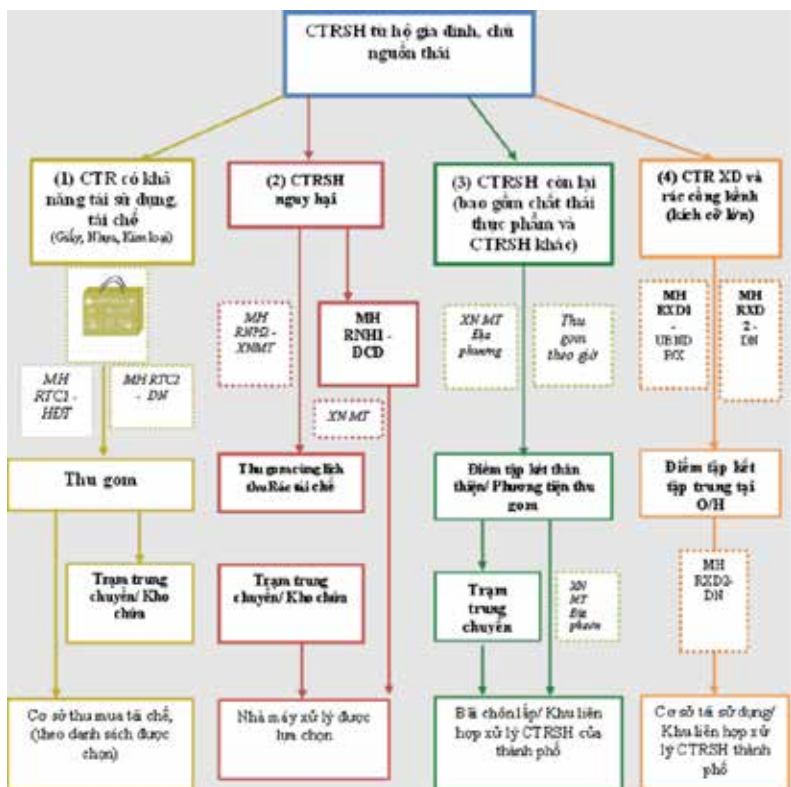
- Nhóm CTRSH còn lại: không bao gồm các loại có thành phần trên

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện lập danh mục chi tiết tên nhóm CTRSH còn lại, cung cấp thông tin đến người dân, chủ nguồn thải để thực hiện tốt công tác phân loại tại nguồn.

- Nhóm CTRSH kích thước lớn và chất thải xây dựng của hộ gia đình: Được quy định và hướng dẫn riêng.



Phương thức tổ chức phân loại, thu gom CTRSH năm 2022 trên địa bàn thành phố: Căn cứ Khoản 1 và 2 Điều 75, Luật bảo vệ Môi trường năm 2020 về phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, trong thời gian chờ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND các cấp tiếp tục áp dụng phương thức tổ chức phân loại theo 04 nhóm CTRSH trên địa bàn thành phố như sau:



LẠNG SƠN

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý theo các nhóm sau:

1. Chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế (giấy thải, nhựa thải, kim loại thải, thủy tinh thải, vải, đồ da, đồ gỗ, cao su, thiết bị điện, điện tử thải bỏ) phân loại và lưu giữ vào bao bì màu trắng để tái sử dụng, tái chế.

2. Chất thải thực phẩm là các loại chất thải dễ phân hủy trong điều kiện tự nhiên sinh ra mùi hôi thối (các loại thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng; các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn...; các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản) phân loại vào bao bì màu xanh đảm bảo không phát sinh mùi, nước rỉ ra môi trường.

3. Chất thải rắn sinh hoạt khác:

a) Chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân bao gồm: bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini... từ hoạt động sinh hoạt; sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất); găng tay, giẻ lau

dính dầu, hóa chất; kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh; các loại bóng đèn huỳnh quang thải, thủy tinh hoạt tính thải, nhiệt kế chứa thủy ngân thải; các loại pin, ắc quy thải phân loại vào thiết bị, bao bì màu đen để an toàn, tránh phát tán chất thải nguy hại ra ngoài môi trường.

b) Chất thải công kênh là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như tủ, bàn, ghế, sofa, giường, nệm cũ hỏng; tủ sắt, khung cửa, cánh cửa...; cành cây, gốc cây... phải lưu giữ, bảo quản, không được tập kết ra vỉa hè, lòng đường, khu vực công cộng.

c) Các loại chất thải còn lại, không bao gồm các loại chất thải quy định tại khoản 1 và khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều này, được phân loại vào bao bì màu cam để xử lý theo quy định.

4. Việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt phải được quản lý, giám sát, tuyên truyền và vận động tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chấp hành theo quy định, bảo đảm yêu cầu thuận lợi cho thu gom,

vận chuyển và xử lý. Để đảm bảo quy định và phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh hiện nay các chủ nguồn thải tận dụng bao bì có màu sắc sẵn có để thực hiện việc phân loại (khuyến khích sử dụng bao bì thân thiện với môi trường).



III. TÁI SỬ DỤNG VÀ TÁI CHẾ

1. Tại trường học

Phân loại rác thải

Một trong những bước đầu tiên để tái sử dụng và tái chế rác thải tại trường học là phân loại rác. Trường học nên thiết lập các thùng rác phân loại ở các khu vực như hành lang, sân trường và lớp học.

Mỗi thùng sẽ dành cho một loại rác khác nhau như nhựa, giấy, kim loại, thực phẩm và rác hữu cơ. Qua đó, học sinh có cơ hội học hỏi và thực hành cách phân loại rác thải một cách hiệu quả.



Sử dụng giấy tái chế

Khuyến khích học sinh thu gom giấy đã sử dụng để tái chế là một cách hữu ích khác.

Trường học có thể tổ chức các hoạt động thu công từ giấy tái chế, nơi học sinh sẽ tạo ra các sản phẩm sáng tạo từ giấy cũ.

Hoạt động này không chỉ giúp tiết kiệm tài nguyên mà còn kích thích khả năng sáng tạo của các em, đồng thời nâng cao nhận thức về việc bảo vệ môi trường.



Tận dụng rác thải hữu cơ

Rác thải hữu cơ là thực phẩm thừa từ căng tin có thể được tận dụng để làm phân bón hữu cơ. Trường học có thể xây dựng các khu vườn nhỏ, nơi học sinh tham gia trồng cây, chăm sóc cây bằng phân bón từ rác thải hữu cơ. Hoạt động này giúp giảm thiểu lượng rác thải và giúp học sinh hiểu rõ hơn về quy trình sinh thái tự nhiên, tầm

quan trọng của việc sử dụng tài nguyên một cách bền vững.



Tái sử dụng đồ nhựa và vật dụng học tập

Tại trường học, việc khuyến khích học sinh tái sử dụng đồ nhựa như chai nước và hộp đựng thực phẩm cũng rất quan trọng. Bằng cách sử dụng bình đựng nước cá nhân thay vì đồ nhựa sử dụng một lần, học sinh sẽ góp phần giảm thiểu rác thải nhựa.

Ngoài ra, các vật dụng học tập như bút chì và hộp đựng bút cũng nên được tái sử dụng hoặc sửa chữa thay vì vứt bỏ chúng.



Tổ chức các chương trình giáo dục về tái chế

Trường học có thể tổ chức các buổi ngoại khóa hoặc mời chuyên gia đến nói chuyện về tầm quan trọng của việc tái chế. Những chương trình này sẽ giúp nâng cao nhận thức của học sinh và trang bị cho họ những kiến thức cần thiết để thực hiện hành động bảo vệ môi trường trong cuộc sống hàng ngày.





Cuộc thi sáng tạo từ rác tái chế

Tổ chức các cuộc thi sáng tạo từ rác thải tái chế cũng là một phương pháp hiệu quả. Các cuộc thi này không chỉ giúp giảm rác mà còn khuyến khích học sinh suy nghĩ sáng tạo và thực hành việc tái chế. Học sinh có thể tạo ra những sản phẩm hữu ích từ rác thải, từ đó nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

Thông qua những hoạt động này, trường học không chỉ giúp giảm thiểu lượng rác thải mà còn góp phần hình thành ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh, giúp các em hiểu rõ trách nhiệm cá

nhân trong việc bảo vệ tài nguyên và môi trường tự nhiên.



2. Tại hộ gia đình

Phân loại rác thải tại nguồn

Để bắt đầu quá trình tái sử dụng và tái chế, các hộ gia đình cần thực hiện việc phân loại rác tại nguồn. Có nghĩa là các gia đình nên chuẩn bị các thùng rác riêng biệt cho các loại chất thải khác nhau như rác hữu cơ (thực phẩm), rác nhựa, giấy, kim loại, và rác không thể tái chế.

Phân loại rác thải tại nguồn không chỉ giúp thuận tiện cho quá trình thu gom mà còn nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong mỗi thành viên trong gia đình.



Tái sử dụng đồ vật

Nhiều đồ vật trong gia đình có thể được tái sử dụng thay vì vứt bỏ chúng.

Ví dụ, chai nhựa có thể được sử dụng lại để chứa nước hoặc làm chậu cây, trong khi hộp giấy có thể được tái chế thành đồ thủ công hoặc dùng để lưu trữ.

Việc này không chỉ giúp giảm lượng rác thải mà còn tiết kiệm chi phí cho gia đình.



Chế biến rác thực phẩm thành phân bón

Rác thải thực phẩm là một trong những loại rác phát sinh lớn nhất trong các hộ gia đình. Các gia đình có thể chế biến rác thực phẩm thành phân bón hữu cơ bằng cách sử dụng các phương pháp như ủ phân compost.

Chế biến rác thực phẩm thành phân bón không chỉ giúp giảm thiểu lượng rác mà còn tạo ra một nguồn phân bón tự nhiên cho cây trồng, giúp tăng cường sức khỏe cho đất và cây trồng.



Tham gia vào các chương trình tái chế cộng đồng

Nhiều khu vực có các chương trình thu gom và tái chế rác thải. Các hộ gia đình nên tích cực tham gia vào các chương trình này bằng cách đem rác tái chế đến các điểm thu gom. Ngoài ra, họ cũng có thể tìm hiểu về các điểm thu gom đồ

điện tử hoặc chất thải nguy hại, từ đó đảm bảo rằng những loại rác này được xử lý đúng cách.



Tăng cường giáo dục cho các thành viên trong gia đình

Để tạo ra thói quen tái sử dụng và tái chế hiệu quả, các hộ gia đình cần tổ chức các buổi giáo dục cho các thành viên. Các bậc phụ huynh có

thể hướng dẫn con cái về lợi ích của việc tái chế và những cách cụ thể để thực hiện. Đây là cách để tăng cường nhận thức về bảo vệ môi trường và xây dựng thói quen tốt cho thế hệ tương lai.



Tổ chức các hoạt động sáng tạo từ rác thải

Cuối cùng, các hộ gia đình có thể tổ chức các hoạt động sáng tạo từ rác thải, như các buổi làm đồ thủ công từ vật liệu tái chế. Những hoạt động này vừa giúp giảm lượng rác thải đồng thời khuyến khích sự sáng tạo và gắn kết trong gia đình.



3. Tại cơ quan, công sở

Phân loại rác thải tại nơi làm việc

Một trong những biện pháp quan trọng nhất để tái sử dụng và tái chế rác thải tại cơ quan công sở là phân loại rác thải ngay từ nguồn.





Các cơ quan nên trang bị các thùng rác phân loại cho từng loại chất thải, bao gồm rác hữu cơ, nhựa, giấy, kim loại và rác không thể tái chế.

Phân loại đúng cách sẽ giúp dễ dàng trong việc thu gom và tái chế, đồng thời giảm thiểu lượng rác thải tổng thể.

Khuyến khích tái sử dụng vật liệu

Cơ quan công sở có thể khuyến khích nhân viên tái sử dụng các vật liệu và thiết bị văn phòng.



Ví dụ, thay vì sử dụng giấy in mới cho các tài liệu không quan trọng, nhân viên có thể sử dụng mặt sau của giấy đã in hoặc thiết lập chế độ in hai mặt để tiết kiệm giấy.

Ngoài ra, các vật dụng như hộp đựng, chai nhựa và bì giấy có thể được sử dụng lại cho

nhiều mục đích khác nhau, từ lưu trữ tài liệu đến tổ chức sự kiện.



Chương trình thu gom rác thải tái chế

Các cơ quan nên tổ chức các chương trình thu gom định kỳ cho các loại rác thải có thể tái chế, như giấy, nhựa, và kim loại.

Họ cũng có thể hợp tác với các tổ chức tái chế địa phương để đảm bảo rằng rác thải được xử lý một cách hiệu quả.

Các thông báo và hoạt động tuyên truyền về chương trình này sẽ giúp nâng cao nhận thức của nhân viên về tầm quan trọng của việc tái chế.



Tổ chức các hoạt động giáo dục và tuyên truyền

Giáo dục và nâng cao nhận thức là một phần không thể thiếu trong việc tái sử dụng và tái chế rác thải. Cơ quan công sở có thể tổ chức các buổi hội thảo hoặc buổi chia sẻ thông tin về lợi ích của việc tái chế và các phương pháp thực hiện nhằm khuyến khích sự tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường.



Khuyến khích sáng tạo trong việc tái chế

Để tạo động lực cho nhân viên, các cơ quan có thể tổ chức các cuộc thi sáng tạo từ vật liệu tái chế. Những cuộc thi này có thể bao gồm việc tạo ra sản phẩm từ rác thải văn phòng hoặc tổ chức buổi triển lãm trưng bày các sản phẩm tái chế, giúp giảm thiểu rác thải và tạo ra sự gắn kết trong công sở.



Thực hiện các biện pháp giảm thiểu rác thải

Cuối cùng, để đảm bảo hiệu quả trong việc tái sử dụng và tái chế, các cơ quan cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu rác thải ngay từ đầu. Biện pháp này bao gồm việc giảm thiểu việc sử dụng đồ nhựa sử dụng một lần, khuyến khích nhân viên mang theo bình nước cá nhân, và áp dụng các chính sách mua sắm bền vững.



4. Tại nơi công cộng

Nâng cao nhận thức cộng đồng

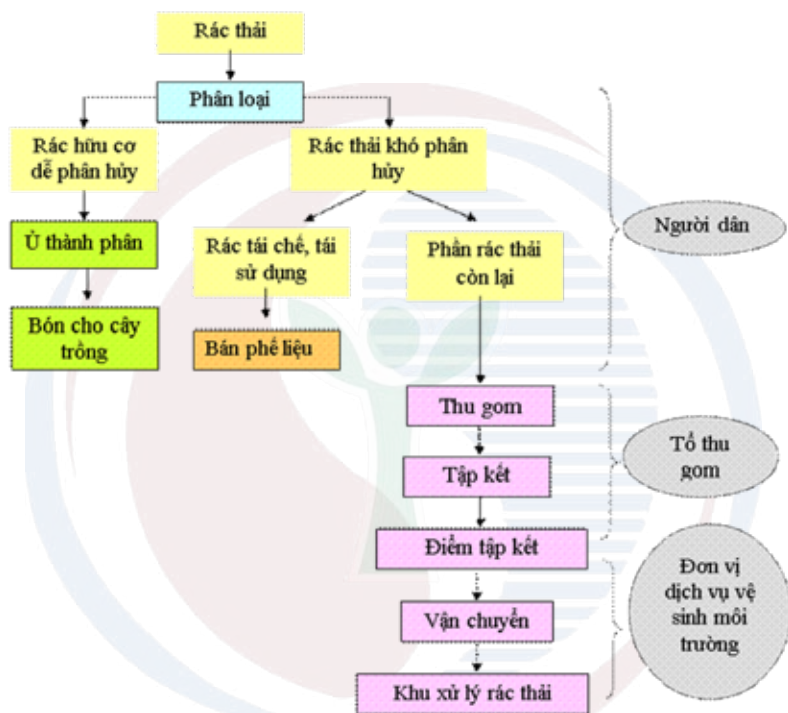
Việc tái sử dụng và tái chế rác thải sinh hoạt tại các khu vực công cộng bắt đầu từ việc nâng cao nhận thức của cộng đồng. Các cơ quan quản lý cần tổ chức các chương trình tuyên truyền về lợi ích của việc phân loại rác thải và tái chế, nhằm khuyến khích người dân tham gia tích cực. Các chiến dịch này có thể bao gồm các buổi hội thảo, phát tờ rơi, và tổ chức các sự kiện cộng đồng để truyền tải thông điệp về bảo vệ môi trường.



Thiết lập hệ thống phân loại rác thải

Tại các địa điểm công cộng như công viên, bãi biển, và khu vui chơi giải trí, việc thiết lập hệ thống phân loại rác thải là vô cùng cần thiết. Các thùng rác cần được đánh dấu rõ ràng với các loại rác thải khác nhau như rác hữu cơ, nhựa, giấy và kim loại nhằm giúp người dân dễ

dàng phân loại rác, góp phần nâng cao tỷ lệ tái chế trong cộng đồng.



*Hệ thống phân loại rác thải tại nguồn xã Giời Phien,
thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái*

Khuyến khích sử dụng vật liệu tái chế

Các cơ quan quản lý nơi công cộng có thể khuyến khích việc sử dụng vật liệu tái chế trong các hoạt động và dịch vụ của mình. Ví dụ, các

g việc bảo vệ môi trường.



Tổ chức các hoạt động tái chế và tái sử dụng

Các hoạt động như ngày hội tái chế hoặc hội chợ đồ cũ có thể được tổ chức tại các địa điểm

công cộng, khuyến khích người dân mang đồ dùng cũ đến để trao đổi hoặc tái chế. Những sự kiện này không chỉ tạo cơ hội cho người dân giảm thiểu rác thải mà còn giúp xây dựng cộng đồng và khuyến khích việc sử dụng lại các sản phẩm đã qua sử dụng.



Phát triển cơ sở hạ tầng tái chế

Cơ sở hạ tầng cho việc tái chế cần được phát triển và mở rộng. Các trạm thu gom rác thải tái chế cần được đặt tại các vị trí thuận lợi trong các

khu vực công cộng, dễ dàng tiếp cận cho người dân. Ngoài ra, cần có các xe thu gom rác tái chế định kỳ để đảm bảo rằng các chất thải này được xử lý đúng cách.



Hợp tác với các tổ chức địa phương

Các cơ quan quản lý cần hợp tác với các tổ chức phi lợi nhuận và các nhóm cộng đồng để triển khai các sáng kiến về tái chế và tái sử dụng. Sự hỗ trợ từ các tổ chức này có thể mang lại các giải pháp sáng tạo và nguồn lực cần thiết để thực hiện các chương trình tái chế hiệu quả hơn.



IV. GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Ngày hội tái chế và phân loại rác

Mục tiêu: Nâng cao nhận thức về phân loại rác và khuyến khích việc tái chế.

Hoạt động:

Gian hàng thông tin: Thiết lập các gian hàng để cung cấp thông tin về các loại rác thải và cách phân loại đúng cách, cùng với các video minh họa.



Tổ chức các buổi hội thảo: Mời chuyên gia về môi trường tham gia thuyết trình về lợi ích của tái chế và phân loại rác.

Điểm thu gom: Thiết lập các điểm thu gom rác thải tái chế và hữu cơ trong suốt ngày hội để người dân có thể tham gia trực tiếp.

Hoạt động nghệ thuật: Tổ chức các hoạt động nghệ thuật từ rác tái chế, như vẽ tranh, làm đồ trang trí, thu hút sự tham gia của trẻ em và gia đình.

2. Chương trình giáo dục môi trường tại trường học

Mục tiêu: Giáo dục thế hệ trẻ về tác hại của rác thải nhựa và tầm quan trọng của tái chế.

Hoạt động:

Hội thảo: Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm về bảo vệ môi trường cho học sinh và phụ huynh, trong đó mời các chuyên gia, nhà nghiên cứu, và các nhà hoạt động môi trường tham gia.

Dự án tái chế: Khuyến khích học sinh thực hiện các dự án tái chế tại trường, như làm đồ dùng học tập từ rác tái chế hoặc tổ chức buổi dọn dẹp môi trường quanh trường.



Cuộc thi sáng tạo: Tổ chức cuộc thi sáng tạo sản phẩm từ rác thải cho học sinh, với các giải thưởng cho những sản phẩm độc đáo và hữu ích.

Tạo bảng tuyên truyền: Tạo bảng tuyên truyền về phân loại rác và bảo vệ môi trường để trưng bày trong trường học.



3. Chiến dịch "Bỏ rác đúng nơi quy định"

Mục tiêu: Tăng cường ý thức của cộng đồng về việc bỏ rác đúng nơi quy định.

Hoạt động:

Buổi dọn dẹp công cộng: Tổ chức các buổi dọn dẹp tại các khu vực có nhiều rác thải nhựa, khuyến khích người dân tham gia bằng cách cung cấp bao tay và túi đựng rác.



Biển thông báo: Đặt các biển thông báo và hình ảnh tuyên truyền về việc giữ gìn vệ sinh môi trường tại các điểm nóng về rác thải.



Thùng rác: Cung cấp thêm thùng rác và điểm thu gom rác thải tái chế tại các khu vực công cộng, bảo đảm dễ tiếp cận và có hướng dẫn rõ ràng.

Cuộc thi: Tổ chức cuộc thi giữa các khu phố để xem khu phố nào có thể giảm thiểu rác thải tốt nhất trong một tháng với phần thưởng cho khu phố chiến thắng.



4. Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm tái sử dụng

Mục tiêu: Chia sẻ các phương pháp và ý tưởng tái sử dụng rác thải trong sinh hoạt hàng ngày.

Hoạt động:

Mời diễn giả: Mời các chuyên gia và những người có kinh nghiệm trong việc tái sử dụng để chia sẻ ý tưởng và kỹ thuật trong các buổi hội thảo.

Hội thảo, tập huấn thực hành: Tổ chức các hội thảo, tập huấn thực hành như làm đồ dùng từ chai nhựa, hộp giấy, hoặc quần áo cũ, cho phép người tham gia tự tay thực hiện và áp dụng vào cuộc sống.



Chia sẻ trên mạng xã hội: Khuyến khích người tham gia chia sẻ những sản phẩm tái chế của họ trên mạng xã hội với hashtag chiến dịch, tạo một cộng đồng trực tuyến.

Tài liệu hướng dẫn: Cung cấp tài liệu hướng dẫn chi tiết về các cách tái sử dụng đồ vật trong nhà để người dân có thể áp dụng tại gia đình.



5. Cuộc thi sáng tạo từ rác tái chế

Mục tiêu: Khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới trong việc tái chế.

Hoạt động:

Phát động cuộc thi: Công bố cuộc thi trên các phương tiện truyền thông và mạng xã hội, với chủ đề "Sáng tạo từ rác tái chế," dành cho mọi lứa tuổi.



Thời gian và điều kiện: Xác định thời gian và điều kiện tham gia, yêu cầu sản phẩm phải được làm từ rác tái chế và có tính ứng dụng cao trong cuộc sống.

Trưng bày sản phẩm: Tổ chức sự kiện trưng bày các sản phẩm từ cuộc thi, cho phép mọi người tham gia bình chọn cho sản phẩm yêu thích.



Giải thưởng hấp dẫn: Cung cấp các giải thưởng hấp dẫn cho các sản phẩm xuất sắc, như vật phẩm hữu ích cho sinh hoạt hàng ngày hoặc gói học bổng cho các lớp học nghệ thuật.

SỔ TAY
TRUYỀN THÔNG

**GIẢM THIỂU TÚI NI LÔNG, ĐỒ NHỰA
SỬ DỤNG MỘT LẦN, PHÂN LOẠI, TÁI SỬ DỤNG,
TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**

THAM GIA BIÊN TẬP

ThS. Cao Minh Tuấn

ThS. Nguyễn Thị Hoa

ThS. Phùng Quốc Vương

ThS. Vũ Thị Ngọc Anh

ThS. Tô Mạnh Dũng

